

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Giải trình, bổ sung, làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công cấp Thành phố tại kỳ họp thứ 15 HĐND Thành phố khóa XVI

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được các Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố số về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố.

Sau khi nghiên cứu, UBND Thành phố báo cáo giải trình, bổ sung, làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của các dự án đầu tư công cấp Thành phố theo đề nghị của các Ban của HĐND Thành phố (*Chi tiết tại các Phụ lục đính kèm*).

Ngoài ra, tại Tờ trình số 478/TTr-UBND ngày 24/11/2023 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư trình HĐND Thành phố tại kỳ tháng 12/2023, UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố: các dự án thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch có tổng mức đầu tư thực hiện giai đoạn 2026-2030 là 58.980 tỷ đồng, tương đương với 23,2% kế hoạch vốn trung hạn.

Đến kỳ họp chuyên đề tháng 3/2024 của HĐND Thành phố, tổng Kế hoạch vốn trung hạn cấp Thành phố không thay đổi so với kỳ tháng 12/2023; UBND Thành phố đã trình danh mục 28 dự án phê chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, trong đó có 14 dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ (2021-2025 và 2026-2030) với tổng mức đầu tư dự kiến chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 11.265 tỷ đồng.

Để việc điều hành kế hoạch đầu tư công được gắn với thực tế và đảm bảo tính khả thi, UBND Thành phố báo cáo, kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nêu trên.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các chủ đầu tư:

1. Rà soát nguồn lực thực có để thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch năm 2024, 2025 của cả cấp Thành phố và cấp huyện. Trong đó, cần tính toán nguồn lực khả thi, vững chắc.

2. Đối với các dự án cấp Thành phố:

- Rà soát, xác định khả năng thực hiện khả thi, khả năng giải ngân trong năm 2024, 2025.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ công trình trọng điểm (gồm cả thủ tục đầu tư, thi công). Đẩy nhanh tiến độ của các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025.

- Trên cơ sở đánh giá khả năng nguồn lực khả thi, khả năng thực hiện của các dự án, UBND Thành phố sẽ rà soát, báo cáo Thành ủy, HĐND Thành phố tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 7/2024: Xác định các dự án cần phải tập trung nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành để hoàn thành, khởi công trong giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn

PHỤ LỤC 1

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình duyệt phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 15 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Văn hóa xã hội

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /3/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I	Nội dung cụ thể		
1	Trường Phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Thạch Thất	(1) Dự án thuộc nhóm công trình 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy, xây dựng trường tiên tiến hiện đại làm nòng cốt cho hệ thống giáo dục, xây dựng mô hình trường học tương lai, tạo tiền đề cho việc nâng cấp hệ thống giáo dục của Thủ đô lên ngang tầm khu vực. Tuy nhiên, theo báo cáo của Huyện, sĩ số học sinh bình quân/lớp của khu vực huyện Thạch Thất và các khu vực lân cận khá thấp (khối tiểu học là 34,4 học sinh/lớp, khối trung học cơ sở là 37,6 học sinh/lớp, khối Trung học phổ thông là 46,4 học sinh/lớp) trong khi chỉ số này tại các khu vực quận nội thành khá cao. Do vậy, đề nghị UBND Thành phố xem xét nghiên cứu lại quy mô đầu tư hoặc phân kỳ đầu tư của dự án nhằm đảm bảo tiết kiệm nguồn lực	- Hiện trạng trường, lớp: Theo báo cáo của UBND huyện Thạch Thất tại văn bản số 482/UBND-TCKH ngày 27/3/2024 và Báo cáo thống kê số 4542/SGDĐT-KHTC ngày 14/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, trên địa bàn huyện Thạch Thất hiện có 61 trường, gồm: (i) Tiểu học: 27 trường; 625 lớp đáp ứng 21.875 chỗ (tính 35 học sinh/lớp); (ii) THCS: 26 trường; 423 lớp đáp ứng 19.035 chỗ (tính 45 học sinh/lớp); (iii) THPT: 8 trường, 287 lớp đáp ứng 12.915 chỗ (tính 45 học sinh/lớp). Đến năm 2030, Huyện Thạch Thất cần bổ sung chỗ học theo các cấp như sau: (i) Tiểu học: 20.304 chỗ; (ii) THCS: 16.655 chỗ; (iii) THPT: 13.041 chỗ học. - Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: (i) Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 Điều lệ Trường tiểu học: mỗi lớp học có không quá 35 học sinh; (ii) Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 Điều lệ trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học: số học sinh trong mỗi lớp học theo hướng giảm sĩ số học sinh trên lớp; bảo đảm mỗi lớp học ở các cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 45 học sinh. - Quy hoạch mạng lưới trường học tại Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của UBND Thành phố: Quy định cấp Tiểu học và THCS số học sinh trung bình 30 học sinh/lớp; THPT số học sinh trung bình 40hs/lớp. - Quyết định số 5648/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố về việc Phê duyệt tiêu chuẩn cơ sở vật chất bổ sung đầu tư xây dựng 07 trường phổ thông nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại, chất lượng cao theo Chương trình số 06-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy: Quy mô tối đa 68 lớp.

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			- Ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo tại văn bản số 455/SGDĐT-KHTC ngày 20/02/2024: <i>Quy mô đào tạo: UBND huyện Thạch Thất đề xuất 2.160 học sinh, 68 lớp (gồm: 20 lớp bậc tiểu học; 24 lớp bậc trung học cơ sở, 24 lớp bậc trung học phổ thông) nhằm đáp ứng nhu cầu và chỗ học cho học sinh là cơ bản phù hợp.</i>
		(2) Tại báo cáo thẩm định số 115/BC-KH&ĐT ngày 06/3/2024, Sở Kế hoạch Đầu tư đề xuất giảm tiêu chuẩn cơ sở vật chất của Trường theo đề xuất của Huyện để đảm bảo quy định số 5648/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố (các hạng mục đề xuất giảm gồm Hạng mục Tổ hợp sân thi đấu trong nhà; sân tập võ, aerobic, cầu lông: Quyết định số 5648/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố quy định mức tối đa là 1.152m² (Huyện đề xuất 3.571,2m²); Hạng mục bể bơi Quyết định số 5648/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố quy định mức tối đa là 1.250m² (Huyện đề xuất 4.044,2m²); Số phòng làm việc của Ban giám hiệu nhà trường: 05 phòng theo ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo tại văn bản số 455/SGDĐT-KHTC ngày 20/02/2024 (Huyện đề xuất 07 phòng). Tuy nhiên, Tổng mức đầu tư chưa được điều chỉnh phù hợp với nội dung trên, đề nghị UBND Thành phố làm rõ nội dung trên để đảm bảo các quy định của Luật đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của	Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 115/BC-KH&ĐT ngày 06/3/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; tại Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 13/3/2024, UBND Thành phố đề xuất quy mô xây dựng đảm bảo không vượt mức quy định tối đa tại Quyết định số 5648/QĐ-UBND ngày 6/11/2023, cụ thể: số phòng làm việc của Ban giám hiệu gồm 05 phòng; Hạng mục tổ hợp: Sân thi đấu trong nhà: Sân tập võ, aerobic, cầu lông (1.152m²); Bể bơi (1.250m²). Tổng mức đầu tư đề nghị phê duyệt: 692.115 triệu đồng (giảm trừ hạng mục trạm biến áp 1.518,72 triệu đồng theo Luật Điện lực, giảm trừ chi phí kiểm toán 1.365,917 triệu đồng do chỉ thực hiện khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu). * UBND Huyện Thạch Thất đã tiếp thu, giải trình và chuẩn xác lại tại văn bản số 482/UBND-TCKH ngày 27/3/2024. Theo đó: (i) Đã hoàn thiện hồ sơ, chuẩn xác quy mô đầu tư xây dựng đảm bảo không vượt mức tối đa: số phòng làm việc của Ban giám hiệu gồm 05 phòng; Hạng mục tổ hợp: Sân thi đấu trong nhà: Sân tập võ, aerobic, cầu lông (1.152m²); Bể bơi (1.250m²); đã giảm trừ hạng mục trạm biến áp. Tổng mức đầu tư chuẩn xác lại, đề nghị phê duyệt: 692.115 triệu đồng; (ii) Hoàn thiện hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi kèm theo để đảm bảo các quy định của Luật đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Chính phủ	
		(3) Chi phí một số hạng mục đang được xác định trên cơ sở phương pháp kết hợp sử dụng suất vốn đầu tư xây dựng tại Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ Xây dựng và dữ liệu về chi phí của các dự án công trình tương tự. Tuy nhiên, đây là mô hình mới tại Thành phố Hà Nội, đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp đối với suất vốn của công trình tư của dự án nhằm tiết kiệm nguồn lực	- Theo ý kiến thẩm định của Sở Xây dựng tại văn bản số 1098/SXD - QLXD ngày 07/02/2024: <i>Nội dung sơ bộ tổng mức đầu tư: Dự án đề xuất có thành phần các khoản mục chi phí về cơ bản phù hợp với hướng dẫn tại Điều 4, Điều 5 Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ. Phương pháp xác định các khoản mục chi phí (chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác, chi phí dự phòng) phù hợp hướng dẫn của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng.</i> - UBND huyện Thạch Thất giải trình tại văn bản số 82/UBND-TCKH ngày 27/3/2024: + Theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định 10/2021/NĐ-CP của Chính Phủ: Tổng mức đầu tư được xác định theo một trong các phương pháp sau đây: <i>(1) Phương pháp xác định từ khối lượng xây dựng tính theo thiết kế cơ sở và các yêu cầu cần thiết khác của dự án;</i> <i>(2) Phương pháp xác định theo suất vốn đầu tư xây dựng;</i> <i>(3) Phương pháp xác định từ dữ liệu về chi phí của các dự án, công trình tương tự đã thực hiện;</i> <i>(4) Kết hợp các phương pháp nêu trên.</i> + UBND huyện Thạch Thất đã áp dụng phương pháp tính suất vốn đầu tư dự án theo phương pháp số (2) và số (3); cụ thể như sau: (i) Đối với phương pháp xác định theo suất vốn đầu tư xây dựng; UBND huyện Thạch Thất áp dụng theo Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/05/2023 về Công bố Suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2022 (đối với các hạng mục công trình thể thao); (ii) Đối với phương pháp xác định từ dữ liệu về chi phí của các dự án, công trình tương tự đã thực hiện, UBND huyện Thạch Thất áp dụng cho các hạng mục còn lại, sử dụng dữ liệu từ các công trình tương tự đã đầu tư trên địa bàn huyện Thạch Thất và các địa bàn lân cận để tổng hợp thành

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			suất vốn đầu tư chính xác nhất cho các hạng mục xây dựng và hạ tầng kỹ thuật (dữ liệu về chi phí của dự án trường THPT Ba Vì và trường THPT Minh Quang, huyện Ba Vì đều thuộc hạng mục xây dựng trường học đã được phê duyệt và đang thực hiện). * Theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng, tổng mức đầu tư Dự án trong giai đoạn phê duyệt chủ trương đầu tư là dự kiến¹ và sẽ được xác định khi dự án được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định. UBND Thành phố đề nghị xem xét phê duyệt Tổng mức đầu tư Dự án là 692.115 triệu đồng (sáu trăm chín mươi hai tỷ, một trăm mười lăm triệu đồng); đồng thời giao trách nhiệm cho UBND huyện Thạch Thất trong quá trình lập Dự án phải tiếp thu ý kiến thẩm định của các sở ngành, xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả cao, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí vốn ngân sách Nhà nước.
2	Nâng cấp tổng thể Trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội tại phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm	(1) Làm rõ hiệu quả đầu tư, cơ sở pháp lý để bổ sung trang thiết bị phục vụ đào tạo cho các nghề theo danh mục các nghề đã được Bộ Lao động Thương binh Xã hội phê duyệt tại Quyết định số 1769/QĐ-BLĐTBXH ngày 25/11/2025, để có cơ sở xác định mức độ đầu tư phù hợp với ngành nghề theo tiêu chuẩn.	a. Hiện nay quy mô tuyển sinh của Trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội tuyển mới là 1.580 học sinh/ năm đối với hệ trung cấp và quy mô tuyển sinh hệ sơ cấp là 3085 học sinh/ năm; số ngành/ngành đào tạo trình độ trung cấp của trường là: 17 ngành/ nghề và 26 ngành/ngành đào tạo trình độ sơ cấp. Trong đó: nhóm nghề Công nghệ ô tô quy mô tuyển sinh trình độ trung cấp là: 500 học sinh (Gồm Công nghệ ô tô; Công nghệ sơn ô tô, Bảo trì sửa chữa khung vỏ, ô tô), sơ cấp nhóm nghề công nghệ ô tô quy mô tuyển sinh là: 250 học sinh/năm; nghề Hàn quy mô tuyển sinh trình độ trung cấp là: 215 học sinh/ năm; Sơ cấp nghề hàn quy mô tuyển sinh là: 190 học sinh/ năm. Căn cứ vào danh mục thiết bị tối thiểu được quy định tại Thông tư 27/2019/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các trang thiết bị hiện có và cơ sở vật chất các phòng học chuyên môn chưa đáp ứng được với quy mô đào tạo hiện nay của nhà trường theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề do Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội cấp. UBND Thành phố đang đề xuất mục tiêu dự án là “Nâng cấp cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của học sinh tại trường, đảm bảo không thiếu

¹ Quy định về xác định tổng mức đầu tư dự án tại khoản 3 Điều 31 Luật Đầu tư công; khoản 1 Điều 5 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			phòng lớp học và trang thiết bị đào tạo, môi trường sư phạm khang trang, sạch đẹp; góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn và kế hoạch nâng cấp trường trung cấp thành trường Cao đẳng trong giai đoạn 2025-2030”. Trong nội dung quy mô đầu tư dự kiến, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội có đề xuất hạng mục xây mới khu nhà thực hành 3 tầng với chức năng làm xưởng thực hành ô tô, xưởng thực hành cơ khí (bao gồm đầu tư trang thiết bị theo tiêu chuẩn, định mức quy định). Do vậy việc đầu tư cơ sở vật chất, trong đó có trang thiết bị là điều kiện để nâng cấp trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội thành trường cao đẳng trong giai đoạn 2025-2030 và để một số nghề của trường đạt chuẩn theo Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25/12/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về phê duyệt ngành nghề trọng điểm, trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. b. Theo Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã phê duyệt cho Trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội đạt chuẩn cấp độ Asean 01 nghề (Công nghệ ô tô), chuẩn quốc gia 01 nghề (Hàn). Theo ý kiến Sở Xây dựng tại văn bản số 9863/SXD-QLXD ngày 24/11/2023, chi phí thiết bị của dự án được lập theo suất vốn đầu tư theo Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/05/2023 của Bộ Xây dựng. Trong quá trình tiếp theo, Trường Trung cấp nghề Giao thông công chính Hà Nội có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư để rà soát, xác định danh mục trang thiết bị của dự án theo tiêu chuẩn định mức quy định (Căn cứ Thông tư 27/2019/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho một số nghề thuộc nhóm nghề công nghệ, kỹ thuật; Thông tư 38/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;...)
3	Đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc tế tại 02 Trường Cao đẳng nghề Công	(1) Làm rõ hiệu quả đầu tư, cơ sở pháp lý để bổ sung trang thiết bị phục vụ đào tạo cho các nghề theo danh mục các nghề đã được Bộ Lao động Thương binh Xã hội	- Theo Quyết định số 1769/QĐ-BLĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã phê duyệt cho: + Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội: 06 nghề cấp độ quốc tế (công nghệ ô tô, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, Cơ điện tử,

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	ngiệp Hà Nội và Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội	phê duyệt tại Quyết định số 1769/QĐ-BLĐTBXH ngày 25/11/2025, để có cơ sở xác định mức độ đầu tư phù hợp với ngành nghề theo tiêu chuẩn	Quản trị mạng máy tính, Điện công nghiệp, Hàn) và 02 nghề cấp độ Asean (Điện tử công nghiệp, Cắt gọt kim loại). Nghề cơ điện tử đã được đưa vào danh mục đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và do nguồn kinh phí đầu tư của UBND Thành phố. + Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội: 07 nghề cấp độ quốc tế (Cơ điện tử, Điện tử công nghiệp, Thiết kế đồ họa, Kỹ thuật lắp đặt điện và điều khiển trong công nghiệp, Cắt gọt kim loại, Công nghệ ô tô, Điện công nghiệp) và 01 nghề cấp độ Asean (Chăm sóc sắc đẹp). Trong 07 nghề trọng điểm quốc tế, Nhà trường đã được đầu tư nghề Công nghệ ô tô và nghề Cơ điện tử. Nghề Điện công nghiệp đã được đưa vào danh mục đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và do nguồn kinh phí đầu tư của UBND Thành phố. - Do nhu cầu sử dụng lao động của xã hội đối với nghề Điện công nghiệp và Cơ điện tử lớn do đó hàng năm qui mô tuyển sinh đào tạo nghề này cao, do đó nhu cầu sử dụng thiết bị lớn. Trong khi đó trong nhiều năm qua, Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội chưa được đầu tư, mua sắm thiết bị nghề Điện công nghiệp và Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội chưa được đầu tư, mua sắm thiết bị nghề Cơ điện tử theo phê duyệt tại Quyết định số 1769/QĐ-BLĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Sau khi được đầu tư, các Trường sẽ sử dụng các thiết bị, tài liệu để giảng dạy cho các sinh viên nhiều khoá học tiếp theo. - Việc cấp kinh phí đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy nghề đồng bộ, tiên tiến nhằm tạo điều kiện cho nhà trường nâng cao chất lượng dạy nghề đạt tiêu chuẩn đào tạo nghề cấp độ Quốc tế; “đào tạo gắn với giải quyết việc làm cho sinh viên”, học lý thuyết gắn liền với thực hành, thực tế, nghiên cứu khoa học gắn liền với sản xuất, làm ra sản phẩm để nâng cao kỹ năng thực hành nghề, rèn luyện tay nghề cho học sinh, sinh viên cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, có trình độ chuyên môn, có kỹ năng nghề nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô. - Để xác định mức độ đầu tư phù hợp với ngành nghề theo tiêu chuẩn và đưa ra danh mục thiết bị chi tiết cần mua cho phục vụ đào tạo nghề đạt cấp độ quốc tế, Nhà trường đã căn cứ vào: + Danh mục tối thiểu của các nghề theo các cấp độ; trong đó có nghề Điện

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			công nghiệp và Cơ điện tử do Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành (tại Thông tư số 26/2019/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2019); + Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đối với Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội và Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội do UBND Thành phố ban hành tại Quyết định số 3563/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 và Quyết định số 5281/QĐ-UBND ngày 17/12/2021; + Chương trình đào tạo nghề do Nhà trường ban hành. + Rà soát danh mục thiết bị hiện có của Nhà Trường.
		(2) Làm rõ mức độ tương đồng trong quy mô đầu tư nghề cơ điện tử đạt cấp độ quốc tế tại Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội (Tổng mức đầu tư 25 tỷ đồng) và Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội (Tổng mức đầu tư 45 tỷ đồng)	- Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội đề xuất dự án Đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc tế nghề điện công nghiệp. - Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Hà Nội đề xuất dự án Đầu tư nghề trọng điểm nghề cơ điện cấp độ quốc tế. Tại 02 Trường đề xuất đầu tư đối với 02 nghề khác nhau nên danh mục mua sắm thiết bị khác nhau về số lượng và đơn giá dẫn đến tổng mức đầu tư khác nhau. Tuy nhiên, do sơ suất, tại trang 2 Tờ trình số 57/TTtr-UBND ngày 08/3/2024 của UBND Thành phố bị lỗi đánh máy “<i>Mua sắm trang thiết bị dạy nghề cơ điện tử</i>”. Xin được đính chính lại thành “<i>Mua sắm trang thiết bị dạy nghề điện công nghiệp</i>” để đúng với mục tiêu đầu tư của dự án tại Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội là đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc tế nghề điện công nghiệp.
4	Đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc tế tại Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc	(1) Làm rõ hiệu quả đầu tư, cơ sở pháp lý để bổ sung trang thiết bị phục vụ đào tạo cho các nghề theo danh mục các nghề đã được Bộ Lao động Thương binh Xã hội phê duyệt tại Quyết định số 1769/QĐ-BLĐTBXH ngày 25/11/2025, để có cơ sở xác định mức độ đầu tư phù hợp với ngành nghề theo tiêu chuẩn	a. Tại Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025 trong đó nhà trường có 06 nghề cấp độ Quốc tế và cấp độ Asean: Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Cơ điện tử, Cắt gọt kim loại, Hàn, Công nghệ ô tô. Đây là Quyết định mang tính mở và theo giai đoạn để huy động các nguồn lực đầu tư phát triển các nghề trọng điểm, khi hết giai đoạn của Quyết định (năm 2025), Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp tục rà soát, bổ sung hoặc nâng cấp các ngành nghề ở các cấp độ trong giai đoạn tiếp theo. b. Đối với các danh mục thiết bị đề xuất trong dự án của các nghề: Điện

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Cơ điện tử; 03 nghề cấp độ Asean: Cắt gọt kim loại, Hàn, Công nghệ ô tô Nhà trường đã tìm hiểu các văn bản hiện hành về các danh mục thiết bị nghề trọng điểm cấp độ Quốc tế và Asean, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại vẫn chưa có danh mục nêu trên. Chính vì vậy, Nhà trường xây dựng dựa trên các Thông tư quy định Danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cụ thể: - Thông tư 26/2019/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho một số nghề thuộc nhóm nghề Điện, Điện tử, công nghệ thông tin, Nông nghiệp, Lâm nghiệp; Thủy sản, Dịch vụ và Chế biến - Thông tư 27/2019/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho một số nghề thuộc nhóm nghề công nghệ, kỹ thuật Ngoài ra nhà trường đề xuất danh mục thiết bị cho 03 nghề trên theo Căn cứ Quyết định số 2882/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc thành phố Hà Nội Hà Nội.
		(2) Đề nghị UBND Thành phố làm rõ việc đầu tư đạt chuẩn đào tạo nghề cấp độ quốc tế đối với ngành Cắt gọt kim loại tại Trường Cao đẳng nghề Việt Nam Hàn Quốc thành phố Hà Nội.	Về việc đầu tư đạt chuẩn đào tạo nghề cấp độ Quốc tế hay Asean đối với ngành Cắt gọt kim loại tại Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Hà Nội hiện tại các văn bản hiện hành chưa có quy định về chuẩn Quốc tế hoặc Asean. Tại Quyết định số 496/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Ban hành Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2020 – 2025 có nêu “ ... Đến năm 2025: Có 100% trường cao đẳng được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm được đánh giá ngoài; 50% tổng số chương trình ngành, nghề trọng điểm được đánh giá ngoài ít nhất ở một trình độ đào tạo ...” Đối với Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Hà Nội đã tiến hành Kiểm định, đánh giá ngoài cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2022 đạt 89/100 (Đạt

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			cấp độ cao nhất của kiểm định); năm 2023, Nhà trường đã tieepns hnahf Đánh giá ngoài chất lượng 02 chương trình nghề trọng điểm: Chương trình Cao đẳng nghề Điện tử công nghiệp (Đạt 96/100 – Đạt cấp độ cao nhất) và Chương trình Cao đẳng nghề Cắt gọt kim loại (Đạt 94/100 - Đạt cấp độ cao nhất). Năm 2024, Nhà trường đang tiến hành Tự đánh giá chất lượng 02 chương trình: Chương trình Cao đẳng nghề Điện công nghiệp; Chương trình Cao đẳng nghề Công nghệ ô tô dự kiến vào tháng 9/2024 sẽ tiến hành đánh giá ngoài. Trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa của nước ta thì việc phát triển lao động có trình độ, kỹ năng nghề được đặt lên hàng đầu. Trong đó có việc phát triển đào tạo nguồn nhân lực nghề Điện công nghiệp, Điện tử công nghiệp, Cắt gọt kim loại... Nhu cầu về nguồn nhân lực các nghề nói trên là rất lớn trong những năm gần đây, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao. Học sinh sinh viên sau tốt nghiệp có thể làm việc đa dạng trong các khu công nghiệp, nhà máy, xưởng sản xuất hoặc tại các cửa hàng sửa chữa... Số trang thiết bị hiện có của Nhà trường đối với các nghề nêu trên chỉ đáp ứng được khoảng 20 - 30% so với quy mô đào tạo. Theo số liệu thống kê 03 năm gần đây, các nghề Nhà trường đề xuất đầu tư trên đã tuyển sinh được gần 1500 học sinh sinh viên (năm 2018: 482 học sinh sinh viên; năm 2019: 495 học sinh sinh viên; năm 2020: 539 học sinh sinh viên). Tỷ lệ học sinh sinh viên có việc làm ổn định sau khi tốt nghiệp trong các năm gần đây đều đạt trên 85% với mức thu nhập từ 6 đến 12 triệu đồng/tháng. Tuy nhiên, với số lượng trang thiết bị hiện có không đáp ứng được nhu cầu đào tạo nên nhà trường thường xuyên phải đi thuê thiết bị, liên kết đào tạo với các đơn vị khác. Do đó, gây bất tiện trong quá trình đào tạo, thiếu chủ động và phát sinh nhiều chi phí không đáng có... rất khó khăn trong công tác quản lý. Nhà trường cũng đã được Tổng cục Dạy nghề (nay là Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) cho phép sử dụng 08 bộ tiêu chuẩn năng lực, chương trình, giáo trình của 08 nghề được chuyển giao từ Hàn Quốc để đào tạo thí điểm tại 05 trường thuộc Dự án “Thành lập 05 trường Cao đẳng nghề Việt Nam

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			– Hàn Quốc” theo Quyết định số 582/QĐ-TCĐN ngày 22/12/2016. Trong quá trình áp dụng bộ chương trình vào công tác đào tạo nghề, Nhà trường đã thu được những kết quả tốt, chất lượng tay nghề của học sinh sinh viên được nâng cao, được các tập đoàn, doanh nghiệp quốc tế như Sam Sung, LS vina, Canon, Honda, Zamil ... đánh giá cao, song với số trang thiết bị hiện có chưa thể đáp ứng về quy mô đào tạo cũng như đáp ứng đủ các nhu cầu của bộ chương trình này. Do đó, dự án Đầu tư nghề trọng điểm cấp độ quốc tế tại Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc bao gồm Xây dựng xưởng thực hành đạt chuẩn và đầu tư mua sắm đồng bộ trang thiết bị dạy nghề trọng điểm sẽ phục vụ tốt cho công tác đào tạo nghề cấp độ Quốc tế và Asean, cung cấp nguồn nhân lực có trình độ cao, có kỹ năng nghề nghiệp tốt, nâng cao nguồn lao động đạt yêu cầu Quốc tế và Asean cho thủ đô và các vùng lân cận, phù hợp với quy hoạch ngành và góp phần đạt mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của vùng nói riêng và của cả nước nói chung.
5	Dự án Quán cơm cụ Tắc - Cây gạo chợ Bôi	(1) Theo Bản vẽ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đông Anh, tỷ lệ 1/25.000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021, khu vực dự án Tu bổ di tích cách mạng kháng chiến Quán cơm cụ Tắc- Cây gạo chợ Bôi, huyện Đông Anh được xác định là đất ở. Theo văn bản số 3207/QHKT-BSH ngày 12/7/2023 của Sở Quy hoạch Kiến trúc, khu vực đề xuất dự án nằm trong ô quy hoạch ký hiệu R3-N2 (bãi Tầm Xá- Xuân Canh), định hướng chức năng là đất cây xanh chuyên đề (tại văn bản đã nêu quy hoạch chức năng các ô đất sẽ được chuẩn hóa trong quá trình triển khai quy hoạch chi tiết 1/500 khu vực hoặc dự án tu bổ, tôn tạo di tích). Theo văn bản số 3013/SVHTT-KHTC ngày 10/8/2023	Về Quy hoạch sử dụng đất: Theo Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đông Anh, tỷ lệ 1/25.000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5135/QĐ-UBND ngày 07/12/2021, vị trí dự án được xác định là đất ở. Ở quy hoạch tỷ lệ này không thể hiện được chi tiết các công trình, hạng mục kiến trúc có quy mô nhỏ trong khoảng 500-1000m². Tuy nhiên tại Văn bản số 8737/STNMT-QHKHSDĐ ngày 10/11/2023 về làm rõ sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có đã có ý kiến: “Việc thực hiện dự án Tu bổ di tích CMKC Quán cơm cụ Tắc – Cây gạo chợ Bôi là phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.” - Về Quy hoạch xây dựng: Theo Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, tỷ lệ 1/5.000, được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày 25/03/2023, vị trí dự án nằm trong ô quy hoạch ký hiệu R3-N2 (bãi Tầm Xá- Xuân Canh), định hướng chức năng là đất cây xanh chuyên đề với chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc: Mật độ xây dựng tối đa 5%, tầng cao tối đa 1 tầng. Tại Văn bản số 3207/QHKT-BSH ngày 12/7/2023, Sở Quy hoạch – Kiến trúc đã có ý kiến: “Quy hoạch phân khu được lập trên tỷ lệ 1/5000 nên độ chính xác còn hạn chế, đối với các ô đất di tích, tôn giáo, tín ngưỡng có quy mô nhỏ, lẻ, nằm xen trong đất nhóm nhà ở hay các ô đất chức năng khác sẽ được cụ thể

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		của Sở Văn hóa Thể Thao, địa điểm quán cơm cụ Tắc-Cây gạo Chợ Bồi xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội được xếp hạng di tích cách mạng kháng chiến cấp độ quốc gia tại Quyết định số 310-QĐ/BT ngày 13/02/1996 của Bộ Văn hóa Thông tin (gồm các thửa đất số 5a, 5b và số 7 có diện tích là 509m² được trích lục tại Tờ bản đồ số 39, Bản đồ địa chính xã Hải Bối đo vẽ năm 1995, tỷ lệ 1/500). Để đảm bảo quy định tại khoản 1, Điều 18, Luật đầu tư công và quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính Phủ, đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp của dự án đối với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đặc biệt, theo hồ sơ trình dự án chưa thể hiện sự phù hợp của dự án với quy hoạch sử dụng đất).	hóa (về vị trí ranh giới, quy mô, hành lang bảo vệ,...)” và “Việc đề xuất dự án Tu bổ di tích CMKC Quán cơm cụ Tắc – Cây gạo chợ Bồi, xã Hải Bối, huyện Đông Anh phù hợp với chủ trương của Hội đồng nhân dân, UBND Thành phố và quy hoạch được duyệt.” - Về Chuyên ngành: Theo Quyết định phê duyệt số 310-QĐ/BT ngày 13/02/1996 của Bộ Văn hóa Thông tin, Di tích địa điểm CMKC quán cơm cụ Tắc-Cây gạo Chợ Bồi xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã được xếp hạng di cấp Quốc gia. Khu vực bảo vệ được cắm mốc ranh giới và xếp hạng mức bảo vệ là khu vực I (Khu vực có các yếu tố gốc cấu thành di tích và phải được bảo vệ nguyên trạng về mặt bằng và không gian), gồm các thửa đất số 5a, 5b và số 7 có diện tích là 509m² được trích lục tại Tờ bản đồ số 39, Bản đồ địa chính xã Hải Bối đo vẽ năm 1995, tỷ lệ 1/500. Tuy nhiên, trên cơ sở trao đổi làm việc với Ban Văn hóa - Xã Hội, HĐND Thành phố, UBND huyện Đông Anh cam kết sẽ tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng trong phạm vi khoanh vùng di tích trong Quý II/2024, làm cơ sở để trình HĐND, UBND Thành phố xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại kỳ họp gần nhất Do vậy để chủ trương đầu tư dự án đảm bảo các quy hoạch được duyệt, UBND Thành phố thống nhất đề nghị của UBND huyện Đông Anh, rút hồ sơ chủ trương đầu tư dự án đã trình, sau khi UBND huyện Đông Anh xử lý dứt điểm các vi phạm về đất đai, trật tự xây dựng trong phạm vi khoanh vùng di tích sẽ tiếp tục nghiên cứu trình phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án tại kỳ họp tới của HĐND Thành phố.
		(2) Theo biên bản hiện trạng ngày 13/4/2023, hiện trạng di tích gồm bia tưởng niệm và bình phong. Hiện trạng di tích đã xuống cấp, sân vườn, cây xanh mọc tự phát, bia di tích hư hỏng, rêu mốc xâm thực, gây mất mỹ quan, cây gạo của di tích hiện không còn. Theo đề xuất đầu tư, quy mô dự án gồm xây dựng mới nhà trưng bày, đón tiếp, nhà vệ sinh, quán cơm phục dựng, trồng và chăm sóc phục	

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		hồi Cây gạo chứng tích, nhà Bia lưu niệm và phù điêu, tu bổ tôn tạo cảnh quan sân vườn, hạ tầng kỹ thuật. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ cơ sở pháp lý, sự cần thiết đầu tư các hạng mục để có cơ sở xác định quy mô đầu tư dự án theo quy định tại khoản 5 Điều 18 và khoản 2, Điều 24 Luật Đầu tư công.	
6	Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích cách mạng kháng chiến Trung Giã, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn	(1) Quy mô Dự án đề xuất tu bổ tôn tạo di tích trên di tích đang được quản lý và sử dụng (14.511m ²) và mở rộng khoảng 8.606,5 m ² (hiện trạng đang là đất công và đất nông nghiệp), đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt đối với phần diện tích đất mở rộng của di tích đảm bảo quy định tại khoản 1, Điều 18, Luật đầu tư công và đảm bảo các yêu cầu tại văn bản số 2285/QHKT-BSH ngày 24/5/2023 của Sở Quy hoạch Kiến trúc (hồ sơ trình dự án chưa thể hiện sự phù hợp của dự án với quy hoạch sử dụng đất).	- Về sự phù hợp của dự án với các quy hoạch theo khoản 1, Điều 18, Luật đầu tư công: + Ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3540/STNMT-QHKHSDĐ ngày 22/5/2023 có nêu: “Theo hồ sơ đề xuất kèm theo, việc thực hiện dự án cơ bản là tu bổ, tôn tạo công trình hiện có, không làm thay đổi mục đích sử dụng đất theo hiện trạng (đất di tích lịch sử - văn hóa). Trường hợp dự án được phê duyệt có diện tích đề xuất mở rộng phải thu hồi đất, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của UBND huyện Sóc Sơn về hiện trạng, nguồn gốc sử dụng của từng loại đất cần thu hồi; đồng thời tổng hợp vào danh mục thu hồi đất, chuyển mục đất sử dụng đất trồng lúa (nếu có) và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt”. Ý kiến giải trình của UBND huyện Sóc Sơn tại Văn bản số..... “Về Quy hoạch sử dụng đất: Khu đất xác định mở rộng di tích cách mạng kháng chiến Trung Giã thuộc địa phận xã Hồng Kỳ đã được cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất của huyện Sóc Sơn đến năm 2030, Phù hợp với Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Sóc Sơn. Về hiện trạng: Khu đất đề xuất điều chỉnh đưa vào khoanh vùng mở rộng di tích cách mạng kháng chiến Trung Giã - huyện Sóc Sơn có nguồn gốc là đất công do UBND xã Hồng Kỳ quản lý và đất nông nghiệp thuộc địa phận xã Hồng Kỳ. Quá trình quản lý sử dụng đến nay: khoảng 3.200 m² là đất nuôi trồng thủy sản do UBND xã Hồng Kỳ quản lý; khoảng 650m² là đất

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			giao thông, bờ, bãi do UBND xã Hồng Kỳ quản lý; khoảng 4.700 m² bao gồm 05 thửa là đất nông nghiệp chuyên trồng lúa nước. Từ trước đến nay đã được giao cho các hộ dân thuộc xã Hồng Kỳ đang quản lý, sử dụng trồng các loại cây nông nghiệp. Các thửa đất này và hộ dân sử dụng đều được ghi trong hồ sơ quản lý địa chính của xã Hồng Kỳ. + Về Kế hoạch sử dụng đất: Sẽ được cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện Sóc Sơn. Đồng thời tổng hợp vào danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa hàng năm khi dự án được phê duyệt.” + Theo ý kiến của Sở Quy hoạch Kiến trúc tại văn bản số 2285/QHKT-BSH ngày 24/5/2023: “Đối chiếu với Quy hoạch chung xây dựng huyện Sóc Sơn, tỷ lệ 1/10.000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 29/6/2015, vị trí nêu trên nằm trong khu vực dân cư làng xóm hiện có ngoài ranh giới quy hoạch đô thị Sóc Sơn (thuộc khu vực nông thôn huyện Sóc Sơn). Về quy hoạch, việc quản lý và đầu tư xây dựng công trình trong khu vực nông thôn được thực hiện theo các đồ án quy hoạch nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện Sóc Sơn. Do vậy đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của UBND huyện Sóc Sơn về sự phù hợp của dự án với Quy hoạch chung xây dựng xã Trung Giã và các đồ án quy hoạch nông thôn được UBND huyện Sóc Sơn phê duyệt” Ý kiến giải trình của UBND huyện Sóc Sơn: “Khu vực mở rộng khoảng 8.606,5m² (hiện trạng đang là đất công và đất nông nghiệp) đã được chấp thuận điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ di tích tại văn bản số 3797/UBND-KGVX ngày 09/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội phù hợp với các quy hoạch, cụ thể: + Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất tại Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 19/1/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Sóc Sơn; khu đất mở rộng được quy hoạch là đất di tích. + Phù hợp Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 29/6/2015 của UBND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng huyện Sóc Sơn tỷ lệ 1/10.000.

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			+ <i>Phù hợp Quyết định số 8918/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn đến năm 2030 tỷ lệ 1/5.000”.</i> Tại các Văn bản giải trình, UBND huyện Sóc Sơn đã khẳng định dự án phù hợp với các quy hoạch gồm quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng, UBND huyện Sóc Sơn hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự phù hợp quy hoạch của dự án theo quy định của Pháp luật.
7	Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Mạch Tràng	(1) Dự án đã được Ban Văn hóa Xã hội HĐND Thành phố thẩm tra, có ý kiến về quy mô tại báo cáo thẩm tra số 129/BC-VHXXH ngày 28/11/2023, trong đó đề nghị UBND Thành phố rà soát các hạng mục đề xuất tu bổ, tôn tạo tại hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư của dự án trùng với các hạng mục tại dự án tu bổ, tôn tạo năm 2000, đến nay dự án đề xuất đã giảm chi phí đối với một số hạng mục. Ban Văn hóa Xã hội đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo tiếp tục rà soát đầy đủ các nội dung, đánh giá kỹ các hạng mục đề xuất cải tạo sửa chữa, tránh trùng lặp, thất thoát, lãng phí	Sau khi có ý kiến thẩm tra lần 1 tại Báo cáo số 129/BC-VHXXH ngày 28/11/2023 của Ban Văn hóa Xã hội, UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND Huyện rút hồ sơ để rà soát, đánh giá kỹ các hạng mục đề xuất đầu tư, cải tạo, sửa chữa, quy mô đầu tư đảm bảo không trùng lặp, tránh thất thoát, lãng phí và có Tờ trình số 19/TTr-UBND đánh giá hiện trạng, rà soát quy mô đầu tư những nội dung theo yêu cầu của Ban Văn hóa Xã hội cụ thể như sau: Về hiện trạng: Qua rà soát, kiểm tra các hạng mục đã được tu bổ năm 2000 như Nghi môn, Tiền tế, Đại đình và Đền thờ Mỵ Châu, trải qua thời gian đến nay do ảnh hưởng của khí hậu, thời tiết của nước ta, một số hạng mục công trình đã bị xuống cấp cục bộ, mái ngói bị xô lệch, vỡ; bờ giải, bờ lóc bị nứt, gãy; 04 góc mái đao đã có hiện tượng nứt, gãy; một số cấu kiện gỗ sà, cột bị nứt gãy, bức vách xung quanh đình bị mối, một bậc màu; tường bao các công trình bị ẩm mốc; sân bị sụt lún, mạch gạch bị bong tróc, nứt vỡ, gạch lát không cùng chủng loại; các hạng mục phụ cận chưa phù hợp với cảnh quan không gian di tích. Hệ móng, một số hàng cột, một số hệ khung vì, các cấu kiện kiến trúc gỗ chưa bị nứt, gãy, mối xông có thể tận dụng, sử dụng được. Trên cơ sở hiện trạng như vậy, UBND huyện Đông Anh hoàn thiện lại Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án, trong đó điều chỉnh lại một số nội dung về quy mô đầu tư, cụ thể: - Điều chỉnh phương án hạ giải toàn bộ công trình, tu bổ từ móng của các hạng mục di tích hiện trạng gồm Đại Đình, Tiền tế, Đền thờ Mỵ Châu thành phương án chỉ hạ giải hoa văn, con giống, ngói hệ mái và các cấu kiện hệ khung vì, nền hiện trạng để phân loại, đánh giá, đề ra giải pháp bảo

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			tồn cho từng cấu kiện, thành phần kiến trúc. - Giảm quy mô, diện tích tôn tạo Nhà khách - soạn lễ, Tả vu, Hữu vu để phù hợp với hạ tầng, cảnh quan xung quanh. - Tổng mức đầu tư sau rà soát giảm từ 32.518 triệu đồng xuống còn 29.593 triệu đồng. Dó đó về tiếp tục rà soát đầy đủ các nội dung, đánh giá kỹ các hạng mục đề xuất cải tạo sửa chữa, tránh trùng lặp, thất thoát, lãng phí: UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố giao trách nhiệm UBND huyện Đông Anh trong quá trình lập dự án tiếp tục rà soát các hạng mục đầu tư để tránh trùng lặp, thất thoát, lãng phí và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật trong trường hợp đầu tư trùng lặp gây thất thoát lãng phí ngân sách.
		(2) Đề nghị làm rõ sự cần thiết đầu tư xây dựng mới đối với nhà trưng bày và Nhà dịch vụ trải nghiệm tại dự án, đề nghị rà soát quy mô đầu tư hạng mục này đảm bảo phù hợp, hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí;	- Về sự cần thiết đầu tư hạng mục công trình Nhà trưng bày bổ sung: Hiện trạng trong khu di tích đã xây dựng Nhà đón tiếp diện tích 155m² được sử dụng đa chức năng vừa là phòng đón tiếp kiêm phòng trưng bày bổ sung nhưng đã xuống cấp không đủ không gian trưng bày, thiếu các phòng làm việc của nhân viên quản lý, hướng dẫn, thuyết minh. Do vậy, để đảm bảo tiêu chí hoạt động của khu di tích và công tác đón tiếp, thuyết minh cho các đoàn tham quan để phát huy đúng giá trị của di tích và hiểu rõ ý nghĩa lịch sử quan trọng của hội nghị quân sự Trung Giã, sự kiện đã góp phần tích cực vào thành công cuối cùng của Hiệp định Giơnevơ về kết thúc chiến tranh lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương, tiến tới giải phóng hoàn toàn Hà Nội (10/10/1954) cần thiết phải đầu tư xây dựng Nhà trưng bày có đủ diện tích, qui mô và các trang thiết bị hiện đại, công tác trưng bày sẽ được đổi mới nội dung, giải pháp trưng bày, không gian trưng bày hiện đại, sinh động, mang tính thẩm mỹ cao. - Về sự cần thiết đầu tư hạng mục công trình Nhà Trải nghiệm và Dịch vụ: Theo chủ trương định hướng của huyện Sóc Sơn đã xác định đây sẽ là điểm đến tham quan, học tập cho các tầng lớp thanh thiếu niên của huyện cũng như thành phố Hà Nội, và nằm trong tuyến tham quan du lịch trọng điểm của khách trong và ngoài nước. Do vậy việc đầu tư các khu dịch vụ, trải nghiệm du lịch là hết sức cần thiết. Trong đó sẽ có các khu giới thiệu và thưởng thức sản phẩm văn hóa địa phương như ẩm thực và nhất là sản

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			phẩm làng nghề truyền thống địa phương. Đặc biệt sản phẩm mây tre làng nghề sản xuất tre trúc ở thôn Thu Thủy, Xuân Thu, Sóc Sơn, Hà Nội. Ngoài giữ gìn và phát triển làng nghề truyền thống của địa phương, đây còn gắn với sự tích cây tre Thánh Gióng dùng đánh giặc. Đây là chủ đề ý nghĩa xuyên suốt của chủ trương đầu tư tu bổ tôn tạo di tích sẽ góp phần quan trọng vào việc nghiên cứu lịch sử nước nhà, giáo dục truyền thống yêu nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân thủ đô Hà Nội đặc biệt là thế hệ trẻ biết trân trọng và ghi nhớ công lao của các thế hệ cha anh đi trước, nâng cao lòng tự hào dân tộc và truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước.
8	Dự án Tu bổ , tôn tạo cụm di tích cách mạng kháng chiến Nhà bà Hai Vẽ và nhà cụ Nguyễn Thị An, phường Phú Thượng	(1) Theo Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015, 02 khu đất nêu trên được định hướng như sau: Khu đất Nhà bà Hai Vẽ: phần lớn diện tích khu đất thuộc ô quy hoạch ký hiệu B1/DT7 được định hướng chức năng là đất di tích, công trình tôn giáo; một phần diện tích phía Bắc nằm trong phạm vi mở đường quy hoạch. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ các hạng mục tu bổ tôn tạo có nằm trong diện tích phạm vi mở đường quy hoạch hay không?	- Theo Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015, phần lớn diện tích khu đất Nhà bà Hai Vẽ khoảng 395 m ² thuộc ô quy hoạch ký hiệu B1/DT7 được định hướng chức năng là đất di tích, công trình tôn giáo; một phần diện tích phía Bắc nằm trong phạm vi mở đường quy hoạch. Các hạng mục đề xuất đầu tư tu bổ, tôn tạo tại di tích nhà bà Hai Vẽ theo hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư của UBND quận Tây Hồ gồm: Tu bổ cổng vào, nhà trưng bày, nhà lưu niệm, ban thờ thổ địa, hoàn thiện hệ thống cấp điện, chiếu sáng, tường rào, sân vườn, cấp thoát nước, cây xanh, chống mối... không nằm trong phạm vi mở đường quy hoạch.
		(2) Cơ bản các hạng mục đề xuất tu bổ, tôn tạo tại hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư của dự án trùng với các hạng mục tại dự án tu bổ, tôn tạo tại Quyết định số 4795/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt danh mục dự án tu sửa cấp thiết, chống xuống cấp di tích sử dụng ngân sách Thành phố hỗ trợ năm 2021-2022, di tích CMKC	- Khoản 2 Điều 18 Luật Đầu tư công quy định về điều kiện quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án như sau: “... <i>Không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư</i> ”. - Theo báo cáo của UBND quận Tây Hồ: di tích CMKC Nhà bà Hai Vẽ đã nằm trong danh mục tu sửa cấp thiết tại Quyết định số 4795/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND Thành phố về phê duyệt danh mục dự án tu sửa cấp thiết, chống xuống cấp di tích sử dụng ngân sách Thành phố hỗ trợ năm 2021-2022, tuy nhiên đến nay Dự án chưa phê duyệt chủ trương đầu

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Nhà bà Hai Vẽ nằm trong danh mục tu sửa cấp thiết thuộc các Quận quản lý. Đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp của nội dung trên theo quy định tại khoản 2, Điều 18, Luật đầu tư công.	tư và quyết định đầu tư. Do vậy việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tu bổ , tôn tạo cụm di tích cách mạng kháng chiến Nhà bà Hai Vẽ và nhà cụ Nguyễn Thị An không vi phạm quy định khoản 2, Điều 18, Luật đầu tư công. Để tránh trùng lặp dự án, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp UBND quận Tây Hồ báo cáo UBND Thành phố loại bỏ dự án di tích CMKC Nhà bà Hai Vẽ ra khỏi danh mục di tích cần tu sửa cấp thiết, chống xuống cấp tại Quyết định số 4795/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND Thành phố.
9	Dự án Xây dựng công viên di sản kết hợp quảng trường và công trình công cộng tại khu di tích thành Cổ Loa	(1) Dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư của UBND huyện Đông Anh. Tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20/6/2023, HĐND huyện Đông Anh đã thống nhất đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án cấp Thành phố có sử dụng ngân sách cấp Huyện, trong đó có dự án với tổng mức đầu tư dự kiến 256.998 triệu đồng bằng ngân sách huyện Đông Anh. Tuy nhiên, dự án được đầu tư trong giai đoạn 2024-2027 (dự án thực hiện trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp), đề nghị UBND Thành phố làm rõ sự phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 89, Luật Đầu tư công.	Tại khoản 2, Điều 89 Luật Đầu tư công quy định: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó”. Tại khoản 5 Điều 55 Luật Đầu tư công quy định về trình tự lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn có nội dung “5. Căn cứ quy định của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm: a) Hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị ở địa phương lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau; b) Giao cơ quan, đơn vị sử dụng vốn đầu tư công tổ chức lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau trong phạm vi nhiệm vụ được giao và nguồn vốn thuộc cấp mình quản lý, báo cáo cơ quan cấp trên xem xét và gửi cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công cấp tỉnh; c) Tổ chức thẩm định hoặc giao cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công cấp tỉnh thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn của sở, ban, ngành thuộc tỉnh; d) Giao cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công cấp tỉnh lập kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp tỉnh giai đoạn sau, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét;

	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của các Ban thuộc HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			đ) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau; e) Hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.” Theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố về phân cấp quản lý Nhà nước một số lĩnh vực Kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hà Nội, khu di tích Thành Cổ Loa do Thành phố trực tiếp quản lý. Dự án thuộc phân cấp Thành phố quản lý, được UBND huyện Đông Anh đề xuất sử dụng Ngân sách huyện Đông Anh để đầu tư. Việc thẩm định, phê duyệt, quyết định chủ trương đầu tư dự án thuộc nhiệm vụ chỉ thuộc Ngân sách cấp Thành phố được đầu tư từ nguồn vốn Ngân sách cấp huyện được quy định tại Điều 10 Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội. Do vậy, Dự án Xây dựng công viên di sản kết hợp quảng trường và công trình công cộng tại khu di tích thành Cổ Loa thuộc thẩm quyền HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư. Trường hợp được HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư Dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp, UBND Thành phố sẽ lưu ý hướng dẫn hướng dẫn cho UBND huyện Đông Anh lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 89 và Điều 55 Luật Đầu tư công.

PHỤ LỤC 2

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 15 Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XVI.

Lĩnh vực: Hạ tầng kỹ thuật

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
A	Dự án trình phê duyệt chủ trương đầu tư lĩnh vực Hạ tầng		
I	Dự án sử dụng ngân sách Thành phố		
1	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp	Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, bố trí vốn ngân sách Thành phố cho Dự án theo tiến độ đầu tư được phê duyệt (Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội, Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp thuộc danh mục dự án khởi công mới cần đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư và bố trí vốn hàng năm theo tiến độ của Dự án đầu tư; dự kiến nguồn vốn là 1.920 tỷ đồng trong giai đoạn 2021 - 2025, tương đương 35% tổng mức đầu tư là 5.484.962 triệu đồng). Đồng thời, làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố	- Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển - nút giao Tứ Hiệp là Dự án trọng điểm của Thành phố và thuộc Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy; nên UBND Thành phố sẽ ưu tiên bố trí đủ vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, ưu tiên bổ sung vốn từ nguồn vốn dự phòng chưa phân bổ hết (5.160 tỷ đồng) và bố trí đủ vốn GPMB theo cơ chế linh hoạt quy định tại điểm e, khoản 3 Điều 3 và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố theo tiến độ thực hiện của Dự án; đồng thời đẩy nhanh tiến độ GPMB, hoàn thành trong năm 2025, để giảm tối đa mức vốn kế hoạch bố trí cho Dự án trong giai đoạn 2026-2030; đáp ứng quy định tại Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố. - Về thời gian thực hiện Dự án: Theo ý kiến chỉ đạo của Thường trực, Thường vụ Thành ủy, UBND Thành phố thống nhất trình HĐND Thành phố thông qua thời gian thực hiện Dự án năm 2024-2026 (Dự án thành phần 1.1 năm 2024-2025; Dự án thành phần 1.2 năm 2024-2025; Dự án thành phần 2 năm 2024-2026)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần	Phương án bồi thường giải phóng mặt bằng và vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư đã được nêu rõ và xây dựng theo ý kiến của UBND huyện Thanh Trì Tại văn bản số 2430/UBND-QLĐT ngày 9/11/2023 và ý kiến của UBND quận Hà Đông tại văn bản số 234/UBND-QLĐT ngày 25/1/2024; cụ thể: - Tại địa bàn huyện Thanh Trì có khoảng 200 hộ, với diện tích đất ở bị thu hồi khoảng 41.374m² cần bố trí tái định cư, Theo ý kiến của UBND huyện Thanh Trì Tại văn bản số 2430/UBND-QLĐT ngày 9/11/2023, trên địa bàn Huyện còn 161.825,30 m² đất ở tái định cư đã có sẵn dành để bố trí tái định cho 200 hộ dân nêu trên. - Tại địa bàn quận Hà Đông có khoảng 193 hộ, với diện tích đất thu ở bị hồi khoảng 6163 m² cần bố trí tái định cư; Theo quy định hiện hành, trên địa bàn các Quận, việc bố trí tái định cư phục vụ GPMB sẽ được bố trí bằng căn hộ nhà chung cư; Trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đã tính toán áp dụng đơn giá bồi thường GPMB đất ở cho các hộ này theo đề nghị và yêu cầu, nguyện vọng của chính quyền địa phương và cao sát giá thị trường, nên việc GPMB sẽ không gặp nhiều khó khăn. (Nội dung này đã nêu tại trang 60 Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án và trong bảng dự toán chi phí GPMB Dự án
2	Dự án đầu tư xây dựng trạm bơm Gia Thượng, hồ điều	Về văn bản giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Tại Báo cáo thẩm định số 65/BC-KH&ĐT ngày 06/02/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (ý b, tiểu mục 3.1, Mục II.1, Phần II) trình bày trên cơ sở Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND Thành phố. Tuy nhiên tại Tờ trình số 27/TTr-UBND	Sở Xây dựng đã có văn bản số 2046/SXD-KHĐT ngày 21/3/2024, 2208/SXD-KHĐT ngày 26/3/2024 báo cáo giải trình các nội dung của Dự án như sau: - Dự án Xây dựng trạm bơm Gia Thượng, hồ điều hòa và tuyến mương Thượng Thanh, quận Long Biên được UBND Thành phố giao Sở Xây dựng nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 4/10/2022, nội dung đã được UBND Thành phố cập nhật tại Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 22/02/2024.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	hòa và tuyến mương Thượng Thanh, quận Long Biên	ngày 22/02/2024 của UBND thành phố Hà Nội (phần căn cứ pháp lý) trình bày trên cơ sở Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND Thành phố. Do vậy, đề nghị rà soát, cập nhật thông tin để đảm bảo thống nhất. Về đề xuất quy mô đầu tư dự kiến của Dự án: Dự án là một trong các dự án hệ thống thoát nước mưa được đề xuất ưu tiên đầu tư xây dựng tại Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội. Đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư: + Làm rõ, bổ sung thông tin về tên lưu vực (hoặc tên tiểu lưu vực) và phạm vi của lưu vực, tiểu lưu vực sẽ triển khai thực hiện (từ đâu đến đâu). + Làm rõ quy mô đầu tư dự kiến đã nêu tại Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 22/02/2024 của UBND thành phố Hà Nội (bao gồm các hạng mục xây dựng: mương thoát nước Thượng Thanh; kênh xả và cống qua đê; hệ thống cống ngầm dẫn nước từ các hồ điều hòa về kênh dẫn; đồng bộ hệ thống hạ tầng kết nối có liên quan trong khu vực) chưa thống nhất với Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021	Về đề xuất quy mô đầu tư dự kiến: + Làm rõ về tên lưu vực, phạm vi của lưu vực: Theo Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 (QH725) – Phần Quy hoạch thoát nước mưa: Phạm vi thực hiện dự án thuộc Tiểu lưu vực Gia Thượng (Cầu Bấy I) với diện tích 8,42 km² với các hạng mục công trình Trạm bơm Gia Thượng 10m³/s (thoát ra sông Đuống); Các hồ điều hòa trong lưu vực; Kênh, mương thoát nước; Xây dựng cống ngầm. + Làm rõ về quy mô dự kiến: Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố đã được xây dựng trên cơ sở QH 725, vì vậy quy mô đầu tư dự án được lập theo nội dung tại QH725. Trong quá trình tổ chức lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, Sở Xây dựng cùng các đơn vị liên quan đã đi hiện trường, rà soát cập nhật các nội dung theo QHPKN10 và N11 và theo hiện trạng thực tế tại hiện trường để đề xuất các hạng mục đầu tư dự án, đảm bảo đáp ứng mục tiêu về thoát nước, hiệu quả đầu tư về mặt kinh tế - xã hội. Quy mô đầu tư dự án đã được Sở Quy hoạch – Kiến trúc cho ý kiến đồng thuận.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		của UBND Thành phố. - Làm rõ quy mô đầu tư nêu tại Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 22/02/2024 của UBND thành phố Hà Nội bao gồm hạng mục “Xây dựng hệ thống cống ngầm dẫn nước từ các hồ điều hòa về kênh dẫn chiều dài khoảng 540m”. Tuy nhiên, tại Báo cáo đề xuất đầu tư (Mục 3.2. Phạm vi đầu tư, trang 15) chưa nêu cụ thể về hạng mục này. - Về phương án giải phóng mặt bằng đối với đất nông nghiệp, đất ở và 40 hộ cần tái định cư, di chuyển mồ mả, các công trình hạ tầng để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần - Về Chủ đầu tư: Thông tin về Chủ đầu tư chưa thống nhất giữa các văn bản (Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 22/02/2024 của UBND thành phố Hà Nội: Chủ đầu tư là UBND quận Long Biên; Báo cáo đề xuất Chủ trương đầu tư Dự án là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông	- Làm rõ quy mô đầu tư: Nội dung hạng mục “Xây dựng hệ thống cống ngầm dẫn nước từ các hồ điều hòa về kênh dẫn chiều dài khoảng 540,00m” đã được nêu tại Báo cáo đề xuất đầu tư (Mục 3.2. Phạm vi đầu tư, trang 15) – phần Kết nối đồng bộ hệ thống hạ tầng; Nêu chi tiết tại Mục 3.4 b Quy mô đầu tư trang 16. Tại văn bản số 2246/UBND-QLDADDTXD ngày 15/11/2023 UBND quận Long Biên đề nghị UBND Thành phố giao Quận làm chủ đầu tư để thuận lợi cho công tác GPMB và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, do đó Công tác GPMB sẽ được Chủ Đầu tư thực hiện sau khi Dự án được phê duyệt đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Đất đai, các Nghị định của Chính phủ và quy định của Thành phố. Trong giai đoạn tiếp theo, trên cơ sở nhu cầu tái định cư của dự án theo phương án bồi thường GPMB và tái định cư được phê duyệt, Sở Xây dựng sẽ cân đối bố trí quỹ nhà tái định cư cho Dự án, báo cáo UBND Thành phố phê duyệt để bố trí tái định cư theo quy định. - Tại Quyết định giao nhiệm vụ cho Sở Xây dựng lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án số 3638/QĐ-UBND ngày 4/10/2022, UBND Thành phố có giao Ban quản lý dự án ĐTXDCT Hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp chịu trách nhiệm phối hợp. - Trong quá trình triển khai thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, UBND quận Long Biên đã có các văn bản số 2246/UBND-QLDADDTXD

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		nghiep thành phố Hà Nội)	ngày 15/11/2023, báo cáo kiến nghị UBND Thành phố giao Quận làm Chủ Đầu tư thực hiện dự án. - Dự án đầu tư xây dựng trạm bơm Gia Thượng, hồ điều hòa và tuyến mương Thượng Thanh, quận Long Biên là công trình đầu mối về thoát nước thuộc lưu vực LB2 trên địa bàn quận Long Biên. Trên cơ sở các quy định hiện hành, tại các Tờ trình nội dung về giao Chủ Đầu tư dự án, Sở Xây dựng đề xuất thực hiện theo chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố và thống nhất theo Báo cáo thẩm định số 65/BC-KH&ĐT ngày 06/02/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, giao UBND quận Long Biên làm Chủ Đầu tư triển khai thực hiện dự án.
3	Dự án xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Tây sông Nhuệ	- Làm rõ sự thay đổi, bổ sung các tuyến cống thu gom so với Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch phân khu đô thị H2-1; GS; A6 và S1	Sở Xây dựng đã có văn bản số 2046/SXD-KHĐT ngày 21/3/2024, 2208/SXD-KHĐT ngày 26/3/2024 báo cáo giải trình các nội dung của Dự án: Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thực hiện trên cơ sở phù hợp của Dự án đề xuất với Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/05/2013, quy hoạch phân khu GS phê duyệt theo quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 13/08/2015, quy hoạch phân khu H2-1 được phê duyệt theo quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015, quy hoạch phân khu A6 được phê duyệt theo quyết định số 4177/QĐ-UBND ngày 08/08/2014 và quy hoạch S1 được phê duyệt theo quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 04/02/2013 của UBND Thành phố. - Mạng lưới tuyến cống thu gom của các lưu vực S4.1B; S4.1D nằm trên các tuyến đường giao thông quy hoạch nên chưa được đề xuất đầu tư trong Dự án (có cập nhật các dự án đang được nghiên cứu lập dự án). Do đó, để đảm bảo tính khả thi của Dự án, Dự án đề xuất 03 tuyến ống (Số 10, 15, 19) đi trên đường hiện trạng thay cho việc đi theo đường quy hoạch. Bên cạnh đó, hệ thống thu gom của Dự án đã bố trí các tuyến cống, hồ ga chờ kết nối trong tương lai tuân thủ theo định hướng của QH725 và QHPK GS. Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Dự án bản trình đã cập nhật, bổ sung nội dung trên (tại mục II.2.4 tr53 tại báo cáo NCTKT).

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Đề nghị thống kê cụ thể và giải trình rõ lý do một số hạng mục đề xuất chưa phù hợp với quy hoạch phân khu được phê duyệt (bổ sung tuyến cống D300mm, trạm bơm chuyển bậc tại khu vực đường 70; tuyến cống D500 phía Tây đường vành đai 3...).	Các hạng mục có điều chỉnh so với quy hoạch phân khu đô thị đã được đơn vị tư vấn thống kê tại mục 2.2.4 trang 52 -54 tại báo cáo NCTKT.
		- Giải trình, làm rõ về quy mô đầu tư: Công suất nhà máy xử lý nước thải Tây sông Nhuệ theo quy hoạch là 58.000 m³/ngđ, còn công suất đến năm 2035 theo đề xuất tại Báo cáo Nghiên cứu tiền khả thi là 70.000m³/ngđ.	Quy mô công suất Nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ được xác định trên cơ sở: - Dân số hiện trạng trong hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đã được đơn vị tư vấn thu thập, có xác nhận từ UBND các quận Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Tây Hồ. Tại Mục 1.3 trang 23 trong Báo cáo, đã nêu các dự án liên quan, toàn bộ phân khu vực bên phải đường Võ Chí Công đã được đưa về Nhà máy xử lý nước thải Hồ Tây. Dựa trên diện tích phục vụ của các phường, dân số quy đổi của khu vực nghiên cứu dự báo đến năm 2035 là 305.000 người vượt dự báo theo QH725 từ 190.000 – 233.000 người. - Về phương án tính toán công suất nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ: + Dân số tính toán được tính toán bằng 100% dân số tính toán đến năm 2030 và 20% dân số vắng lai theo quyết định 554/QĐ-TTg của Thủ tướng phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch cấp nước Thủ đô đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; các tiêu chuẩn thoát nước theo TCVN 7957:2023 và QCVN 07-2:2016/BXD; Công suất nhà máy XLNT tính toán đến năm mục tiêu là khoảng là khoảng 81.100 m³/ngày đêm. + Về năm mục tiêu của Dự án: Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải với tổng mức khoảng 2.950 tỷ đồng là Dự án nhóm A (theo khoản c, điểm 3, điều 8 Luật đầu tư công). Theo điểm 2, Điều 52, Luật đầu tư công, thời gian thực hiện của Dự án nhóm A không quá 6 năm. Trong trường hợp Dự án được Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt, Dự án dự kiến sẽ được hoàn thành vào năm 2030. Do đó, để đảm bảo hiệu quả của Dự án UBND Thành phố đề xuất năm mục tiêu của Dự án là năm 2035. + Đối với các khu đô thị: Theo các quyết định phê duyệt quy hoạch các

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			khu đô thị trong khu vực Dự án (mục I.3 tr.23-30), ngoài khu đô thị Đoàn Ngoại giao được quy hoạch trạm xử lý nước thải cục bộ riêng; trong khi các khu đô thị còn lại sẽ được xử lý cục bộ bằng bể tự hoại/trạm xử lý cục bộ trước khi thải ra môi trường khi Nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ chưa hình thành; khi Nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ được xây dựng thì các trạm XLNT này sẽ được chuyển thành trạm bơm cục bộ theo định hướng Quy hoạch. Tuy nhiên, để tránh lãng phí vốn đầu tư công, trong giai đoạn đầu của Dự án (năm mục tiêu 2035) công suất nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ được tính toán và giảm trừ 11.170m³/ngày đêm công suất của các khu đô thị trên địa bàn (các khu đô thị đã xây dựng xử lý nước thải cục bộ hoặc có các trạm xử lý cục bộ trước khi Nhà máy xử lý Tây Sông Nhuệ được xây dựng) gồm: trạm xử lý cục bộ trong khu đô thị Bắc Cồ Nhuế - Chèm: 2.500m³/ngày đêm; khu đô thị thành phố Giao lưu: 1.000m³/ngày đêm; khu đô thị Đoàn ngoại giao: 7.500m³/ngày đêm; khu trung tâm hành chính quận Bắc Từ Liêm: 170m³/ngày đêm. Từ các cơ sở tính toán nêu trên, Công suất của Nhà máy xử lý Tây Sông Nhuệ đến năm 2035 là: $81.100 - 11.170 = 69.930$ m³/ngày đêm; làm tròn 70.000m³/ngày đêm (phù hợp với dải công suất quy hoạch của NMXLNT Tây Sông Nhuệ tại QH725 là 58.000m³/ngày đêm – 89.000m³/ngày đêm)
		- Rà soát chi phí dự phòng trong tổng mức đầu tư: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Không tính chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư trong tổng chi phí để tính tỷ lệ % theo quy định).	- Sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng công trình được lập trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, các thông tư hướng dẫn số 11/2021/TT-BXD, số 12/2021/TT-BXD, số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng, đơn giá xây dựng công trình được UBND thành phố Hà Nội ban hành tại các Quyết định số 378/QĐ-UBND, 381/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 và các văn bản hướng dẫn khác theo quy định hiện hành là phù hợp. - Sơ bộ Tổng mức đầu tư của dự án gồm các khoản mục chi phí: Chi phí đền bù GPMB, Chi phí xây dựng, Chi phí thiết bị, Chi phí quản lý dự án, Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, Chi phí khác và Chi phí dự phòng là phù hợp với các nội dung hướng dẫn tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			Chính phủ và yêu cầu của dự án. - Sơ bộ chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên cơ sở các Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND, số 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và các văn bản liên quan và diện tích sơ bộ dự kiến Giải phóng mặt bằng của các hạng mục đầu tư. Trong giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư sẽ được xác định chính xác dựa trên phương án GPMB được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản quy định, hướng dẫn của Chính phủ, UBND thành phố Hà Nội. - Chi phí dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên tổng các khoản mục chi phí của Tổng mức đầu tư theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và khoản 2.5 phần II phụ lục 1 “Phương pháp xác định sơ bộ Tổng mức đầu tư xây dựng, Tổng mức đầu tư xây dựng” của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.
		Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, bố trí vốn ngân sách Thành phố cho Dự án theo tiến độ đầu tư được phê duyệt (Dự án đầu tư xây dựng Hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ nằm trong danh mục các dự án khởi công mới cần đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư và bố trí vốn hàng năm theo tiến độ thực tế của dự án tại Phụ lục 05 - Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội; dự án chưa được bố trí trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai	Dự án thuộc danh mục các dự án cấp Thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023-2025 và được dự nguồn cụ thể tại Nghị quyết số 12/NQ_HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, theo đó Dự án được dự kiến nguồn vốn là 741,959 tỷ đồng. Tuy nhiên hiện nay Dự án đang trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư (dự kiến phê duyệt tháng 3/2024), dự kiến phê duyệt dự án quý I/2025 và bố trí vốn thực hiện năm 2025, do đó UBND Thành phố rà soát và đề xuất tổng vốn đầu tư trung hạn 2021-2025 cho Dự án là 500 tỷ đồng, đồng thời với tiến độ thực hiện Dự án, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo tiếp tục rà soát để đảm bảo cân đối vốn cho Dự án phù hợp theo tiến độ thực hiện.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		đoạn năm 2021-2025). Đồng thời, làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố.	
		Làm rõ ý kiến của UBND quận Bắc Từ Liêm về sự chồng lấn phạm vi xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Bắc Từ Liêm với Dự án xây dựng trạm biến áp 110kV Từ Liêm và Dự án mở rộng vườn ươm Cổ Nhuế.	- Theo quy hoạch phân khu đô thị GS tỷ lệ 1/5000 được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt theo quyết định số 3976/QĐ-UBND, Nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ được quy hoạch tại thôn Trù 2 xã Phú Diễn này là phường Cổ Nhuế 2 với diện tích là 6,5ha. Nhà máy xử lý nước thải được quy hoạch xung quanh là Công viên Khoa học công nghệ cao và trạm biến áp 110KV Từ Liêm tại phía Bắc. Do đó, việc đề xuất xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ là phù hợp với quy hoạch phân khu đô thị GS tỷ lệ 1/5000. - Theo văn bản góp ý của Sở Quy hoạch Kiến trúc số 6529/QHKT-HTKT ngày 22/12/2023, Tổng mặt bằng Nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ đã được Sở Quy hoạch kiến trúc thỏa thuận cho Công ty TNHH Phát triển THT theo văn bản số 3116/QHKT-TNB (P7,P1). Đồng thời, vị trí, công suất, diện tích, kích thước, cao độ...cụ thể của trạm xử lý, các trạm bơm, các tuyến cống sẽ được xem xét, xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án đầu tư trên cơ sở ý kiến thỏa thuận của chính quyền địa phương, cơ quan quản lý chuyên ngành và các Chủ Đầu tư dự án liên quan. Tại buổi họp Hội đồng thẩm định Thành phố thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án ngày 27/2/2024, UBND quận Bắc Từ Liêm là thành viên Hội đồng đã có ý kiến đồng thuận với nội dung Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án bao gồm mục về phương án mặt bằng dự kiến xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ.
		- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực	- Khu vực xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Tây Sông Nhuệ có nguồn gốc đất chủ yếu là đất nông nghiệp và đất nương, đường nội đồng; hiện trạng các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng vào mục đích nông nghiệp (UBND quận Bắc Từ Liêm đã báo cáo tại văn bản số 539/UBND-TNMT ngày 29/02/2024).

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		hiện Dự án, hạn chế tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần. - Đây là dự án nhóm A, cần xin ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định tại quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 22/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực thành ủy khoá XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) làm cơ sở HĐND Thành phố thông qua theo quy định.	Do đó, Dự án không yêu cầu lập phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư. - Các tuyến cống đi trên các tuyến đường giao thông hiện trạng nên không yêu cầu tiến hành đền bù giải phóng mặt bằng. Liên quan đến nội dung này, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã trình xin ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy theo đúng quy định và được thông qua tại Thông báo số 1623-TB/TU ngày 28/3/2024.
4	Dự án xây dựng hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1) về Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở	- Trong phạm vi đầu tư của Dự án có các tuyến đường sắt đô thị theo quy hoạch đi qua, đề nghị UBND Thành phố giải trình phương án khớp nối đồng bộ nhằm đảm bảo việc thu gom nước thải và giao thông đô thị.	Sở Xây dựng đã có văn bản số 2046/SXD-KHĐT ngày 21/3/2024, 2208/SXD-KHĐT ngày 26/3/2024 báo cáo giải trình các nội dung của Dự án: Theo văn bản số 2212/ĐSĐT-QLTHDA3 của Ban quản lý đường sắt đô thị ngày 23/11/2023 về việc cung cấp thông tin quy hoạch tuyến đường sắt đô thị có liên quan thuộc phạm vi nghiên cứu của Dự án Xây dựng hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1) về Nhà máy xử lý Nước thải Yên Sở. Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Dự án đã rà soát quy hoạch, dự án về các tuyến đường sắt đô thị trong phạm vi nghiên cứu, theo đó có 03 tuyến đường sắt đô thị liên quan trong phạm vi nghiên cứu dự án như sau: (1) Tuyến đường sắt đô thị số 3: đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai Quy mô: tuyến dài 8.786 km với 07 ga ngầm (Hàng Bài, Trần Thánh Tông, Kim Ngưu, Mai Động, Tân Mai, Tam Trinh, Yên Sở), 01 khu lập tàu (phía sau, sát Trạm bơm Yên Sở). Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đã được Hội đồng thẩm định Thành phố, thành lập theo Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 03/03/2020, tổ

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			chức họp thẩm định và thông qua ngày 13/3/2020 theo quy định. Dự án được Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội thông qua chủ trương triển khai tại Nghị quyết số 31-NQ/TU ngày 22/4/2020 và UBND thành phố Hà Nội trình Thủ tướng Chính phủ thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án tại Tờ trình số 134ATTr-UBND&KHĐT ngày 28/7/2020. Hiện chưa thành lập Hội đồng thẩm định Nhà nước do đề xuất sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của dự án chưa được Thủ tướng CP phê duyệt. Đoạn tuyến chạy dọc sông Kim Ngưu và đường Tam Trinh với chiều dài khoảng 5km có cùng với hướng tuyến với tuyến cống bao tách nước thải D1250-D1800 dọc sông Kim Ngưu và vị trí 03 trạm bơm TB8, TB9, TB10 của Dự án. Trong bước tiếp theo của Dự án cần thực hiện thỏa thuận về vị trí và cao độ để khớp nối đồng bộ. (2) Tuyến đường sắt đô thị số 4. Theo Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 (sau đây gọi tắt là QHGT 519) của Thủ tướng Chính phủ, tuyến đường sắt đô thị số 4 được định hướng như sau: Hướng tuyến: Mê Linh – Đông Anh - Sài Đồng - Vĩnh Tuy - Vành đai 2,5 - Cổ Nhuế - Liên Hà. Đoạn từ Mê Linh - Đông Anh - Sài Đồng - vượt Sông Hồng - Vĩnh Tuy - Thượng Đình được quy hoạch đi trên cao, từ Thượng Đình - Hoàng Quốc Việt được quy hoạch đi ngầm, đoạn từ Hoàng Quốc Việt - Liên Hà quy hoạch đi cao; Quy mô: Tổng chiều dài tuyến khoảng 54km, dự kiến bố trí 41 ga trên tuyến và 02 đề pô tại Liên Hà (Đan Phượng) và Đại Mạch (Đông Anh); Hiện nay, tuyến ĐSĐT số 4 chưa thực hiện nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư. Tuy nhiên, UBND thành phố đang báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chỉnh cục bộ quy hoạch hướng tuyến của đoạn tuyến phía Nam sông Hồng từ đi trên cao sang đi ngầm (theo Thông báo số 590/TB-UBND ngày 15/6/2020 của UBND thành phố và Văn bản số 4972/SGTVT-KHTC ngày 14/10/2020 của Sở Giao thông vận tải).

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			Đoạn tuyến chạy qua khu vực phía Đông quận Hoàng Mai với chiều dài 6km có cùng với hướng tuyến với tuyến cống nước thải trực chính đường quy hoạch phía Đông quận Hoàng Mai đường kính D400-D600 và tuyến cống nước thải trực chính đường Tân Mai đường kính D1500. Trong bước tiếp theo của Dự án cần thực hiện thỏa thuận về vị trí và cao độ để khớp nối đồng bộ. (3) Tuyến đường sắt đô thị số 8 Theo QHGT 519, hướng tuyến: Sơn Đồng - Mai Dịch (trung chuyển với tuyến số 2) - Vành đai 3 - Lĩnh Nam - Dương Xá. Đoạn từ Sơn Đồng - Mai Dịch quy hoạch đi trên cao, đoạn tuyến đi theo Vành đai 3 đến Lĩnh Nam đi ngầm, đoạn tuyến từ Lĩnh Nam - vượt sông Hồng - Dương Xá đi trên cao; Quy mô: chiều dài toàn tuyến khoảng 37km với tổng số ga trên tuyến 26 ga và 02 đề pô tại Sơn Đồng và Cổ Bi. Theo khuôn khổ của dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi để xây dựng tuyến ĐSĐT số 8 thành phố Hà Nội” bằng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA), Tư vấn do KOICA lựa chọn đã thực hiện lập quy hoạch hướng tuyến, vị trí nhà ga và đề pô tuyến ĐSĐT số 8 dựa trên nền bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/500. Trong đó, phương án hướng tuyến, vị trí nhà ga cơ bản tuân theo QHGT 519; Đoạn tuyến chạy trên đường Vành đai 3 qua khu vực phía Đông quận Hoàng Mai với chiều dài khoảng 4,8km có cùng với hướng tuyến với một số tuyến cống nhánh đường kính D300-D400 của Dự án. Trong bước tiếp theo của Dự án cần thực hiện thỏa thuận về vị trí và cao độ để khớp nối đồng bộ. Trong giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, Chủ đầu tư sẽ thực hiện công tác khớp nối và thỏa thuận với các cơ quan quản lý các tuyến đường sắt đô thị này để đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật của dự án.
		- Giải trình, làm rõ các biện pháp thu gom nước thải tại các tuyến kênh, mương hở trong phạm vi dự án, đảm bảo phù hợp với điều kiện hiện trạng, cải thiện điều kiện vệ sinh cho các	Đối với các tuyến kênh hở được xác định theo quy hoạch hiện đang tiếp nhận nước thải từ các nguồn thải trong lưu vực S1 là: tuyến sông Sét, tuyến sông Kim Ngưu, tuyến sông Gạo và tuyến kênh ngõ 587 Tam Trinh. Theo đó: + Tuyến sông Sét và tuyến sông Kim Ngưu sẽ được tách và thu gom nước thải bằng tuyến cống bao D300-D1250-D1800 đầu tư trong Dự án;

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		tuyến kênh, mương, mỷ quan trong khu vực.	+ Tuyến sông Gạo và tuyến kênh ngõ 587 Tam Trinh hiện đang tiếp nhận nước thải của một phần khu vực phía Đông quận Hoàng Mai. Tuyến sông Gạo chính là tuyến kênh hồ K5A, K5B; tuyến kênh ngõ 587 Tam Trinh chính là tuyến kênh hồ K6A, K6F đã được đầu tư xây dựng bởi gói thầu CP4 (Cải tạo kênh mương thoát nước lưu vực sông Kim Ngưu) thuộc dự án Thoát nước Hà Nội II. Dọc các tuyến sông Gạo cũng đã được đề xuất các tuyến cống thu gom nước thải riêng đường kính D300 kết hợp với tuyến cống thu gom nước thải hiện có của Khu đô thị Vĩnh Hoàng sẽ thu gom nước thải của các khu vực dân cư xung quanh xả trực tiếp vào sông Gạo. Tương tự như vậy dọc tuyến kênh ngõ 587 Tam Trinh cũng đã được đề xuất các tuyến cống thu gom nước thải riêng đặt một hoặc hai bên để dẫn nước thải về các tuyến cống trục chính đi về nhà máy xử lý nước thải Yên Sở. Thêm nữa hệ thống thoát nước của dự án đề xuất trong khu vực này là hệ thống thoát nước riêng tách biệt giữa nước thải và nước mưa nên nước thải sinh hoạt từ các hộ dân sẽ được thu gom bởi các tuyến cống riêng mà không đầu nối vào các tuyến cống thoát nước chung rồi xả ra kênh hiện trạng như trước đó, dẫn đến chất lượng nước cũng như điều kiện vệ sinh môi trường của các tuyến kênh này sẽ được cải thiện. Điều này cũng phù hợp với định hướng của Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 và Quy hoạch Phân khu đô thị H2-4 tỷ lệ 1/2000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6499/QĐ-UBND ngày 27/11/2015. Tuy nhiên trong các giai đoạn tiếp theo của dự án khi có bản đồ khảo sát địa hình, địa vật cụ thể, sẽ tiếp tục rà soát, cập nhật, tính toán lại để phù hợp với điều kiện thực tế tại khu vực.
		- Giải trình, làm rõ phương án thoát nước thải từ Trạm bơm 1 (công suất 7600m ³ /ngđ) về Trạm bơm 5 (công suất 11.000m ³ /ngđ) chưa phù hợp với Quy hoạch phân khu H2-4 được duyệt, mạng lưới chưa hợp lý theo nguyên tắc	Hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Dự án đã cập nhật, chuẩn xác hướng thoát nước của Trạm bơm 1 tuân thủ với Quy hoạch phân khu H2-4 tỷ lệ 1/2000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6499/QĐ-UBND ngày 27/11/2015. Sau khi điều chỉnh, hướng thoát nước của Trạm bơm 1 được dẫn về Trạm bơm 2 để đảm bảo nguyên tắc chiều dài đường ống thu gom nước thải về nhà máy xử lý Yên Sở là ngắn nhất, điều này dẫn đến công suất các

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		chiều dài đường cống thoát nước thải về trạm xử lý gần nhất.	trạm bơm đã thay đổi, công suất Trạm bơm 1 là 1.300m ³ /ngđ, Trạm bơm 2 là 3.000m ³ /ngđ và Trạm bơm 5 là 3.000m ³ /ngđ. Công suất các trạm bơm này đều phù hợp với Quy hoạch Phân khu đô thị H2-4 tỷ lệ 1/2000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6499/QĐ-UBND ngày 27/11/2015.
		- Rà soát chi phí dự phòng trong tổng mức đầu tư: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Không tính chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư trong tổng chi phí để tính tỷ lệ % theo quy định).	- Sơ bộ Tổng mức đầu tư xây dựng công trình được lập trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, các thông tư hướng dẫn số 11/2021/TT-BXD, số 12/2021/TT-BXD, số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng, đơn giá xây dựng công trình được UBND thành phố Hà Nội ban hành tại các Quyết định số 378/QĐ-UBND, 381/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 và các văn bản hướng dẫn khác theo quy định hiện hành là phù hợp. - Sơ bộ Tổng mức đầu tư của dự án gồm các khoản mục chi phí: Chi phí đền bù GPMB, Chi phí xây dựng, Chi phí thiết bị, Chi phí quản lý dự án, Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, Chi phí khác và Chi phí dự phòng là phù hợp với các nội dung hướng dẫn tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và yêu cầu của dự án. - Sơ bộ chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên cơ sở các Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND, số 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội và các văn bản liên quan và diện tích sơ bộ dự kiến Giải phóng mặt bằng của các hạng mục đầu tư. Trong giai đoạn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư sẽ được xác định chính xác dựa trên phương án GPMB được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản quy định, hướng dẫn của Chính phủ, UBND thành phố Hà Nội. - Chi phí dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên tổng các khoản mục chi phí của Tổng mức đầu tư theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và khoản 2.5 phần II phụ lục 1 “Phương pháp xác định sơ bộ Tổng mức đầu tư xây dựng, Tổng mức đầu tư xây dựng” của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, bố trí vốn ngân sách Thành phố cho Dự án theo tiến độ đầu tư được phê duyệt (Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 4/7/2023 của HĐND Thành phố về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố, dự án được cân đối nguồn triển khai giai đoạn 2021-2025 từ Ngân sách Thành phố là 1.781 tỷ đồng). Đồng thời, làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố.	Dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025 và được dự nguồn cụ thể tại Nghị quyết số 12/NQ_HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, theo đó Dự án được dự kiến nguồn vốn là 1.781 tỷ đồng. Tuy nhiên hiện nay Dự án đang trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư (dự kiến phê duyệt tháng 3/2024), dự kiến phê duyệt dự án quý I/2025 và bố trí vốn thực hiện năm 2025, do đó UBND Thành phố rà soát và đề xuất tổng vốn đầu tư trung hạn 2021-2025 cho Dự án là 600 tỷ đồng, đồng thời với tiến độ thực hiện Dự án, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo tiếp tục rà soát để đảm bảo cân đối vốn cho Dự án phù hợp theo tiến độ thực hiện.
		- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	Về vấn đề liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng của Dự án, toàn bộ phần công trình trên tuyến như trạm bơm, giếng tách và các tuyến cống sẽ được xây dựng trên vỉa hè, lòng đường hoặc khu đất công còn trống để hạn chế tối đa diện tích thu hồi đất. Vị trí 15 trạm bơm đề xuất thuộc địa bàn quận Hoàng Mai là phù hợp với Quy hoạch phân khu H2-4 được duyệt theo Quyết định số 6499/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của UBND Thành phố Hà Nội. Trong đó có 3 trạm bơm là TB1, TB5 và TB7 nằm trên các khu vực đất ở, 12 trạm bơm còn lại đều được đặt trên đất công cộng, công viên cây xanh hoặc hạ tầng kỹ thuật. Tuy nhiên khi điều tra sơ bộ trong giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi thực tế sử dụng đất có 5 trạm bơm là TB1, TB5, TB7, TB3 và TB10 nằm trên các khu vực đất ở hiện hữu. Theo đó tổng diện tích đất cần giải phóng mặt bằng của Dự án là khoảng 3.550 m² với tổng chi phí dự kiến khoảng 96.280.000.000 đồng (có bảng tính cụ thể trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Đây là dự án nhóm A, cần xin ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định tại quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 22/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực thành ủy khoá XVII (nhiệm kỳ 2020-2025) làm cơ sở HĐND Thành phố thông qua theo quy định.	thi dự án). Trong giai đoạn tiếp theo, trên cơ sở nhu cầu tái định cư của dự án theo phương án bồi thường GPMB và tái định cư được phê duyệt, Sở Xây dựng sẽ cân đối bố trí quỹ nhà tái định cư cho Dự án, báo cáo UBND Thành phố phê duyệt để bố trí tái định cư theo quy định. Liên quan đến nội dung này, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã trình xin ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy theo đúng quy định và được thông qua tại Thông báo số 1624-TB/TU ngày 28/3/2024.
II	Dự án sử dụng ngân sách huyện		
1	Dự án Cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao.	Ban đề nghị UBND Thành phố rà soát, bổ sung, làm rõ: Đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, giải trình nguồn vốn (lý do tại nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND quận Ba Đình về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình, dự án: Cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao.chỉ được bố trí 3.000 triệu đồng trong năm 2024, không đảm bảo khả năng cân đối bố trí vốn thực hiện dự án).	Dự án Cải tạo hệ phố Núi Trúc và hệ phố Nam Cao nằm trong Danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 quận Ba Đình được HĐND quận Ba Đình thông qua tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023. Năm 2024, Dự án được bố trí 3.000 triệu đồng để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư Dự án. Khi Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND quận Ba Đình sẽ cân đối, bố trí vốn đủ để triển khai Dự án, không để xảy ra tình trạng nợ xây dựng cơ bản.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Làm rõ quy mô đầu tư: Theo hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do Ban quản lý dự án ĐTXD quận Ba Đình lập lát hè bằng gạch giả đá 15x30x5cm, còn trong tờ trình của UBND Thành phố và báo cáo thẩm định của Sở KHĐT lát hè bằng đá tự nhiên Hiện trạng vỉa hè tuyến phố Núi Trúc và hè phố Nam Cao chỉ bị vỡ bong bật, sập nắp đan rãnh một số vị trí, có thể duy tu, bảo trì sửa chữa, chưa cần thiết phải cải tạo, nâng cấp. Thời gian tới khi có đủ nguồn lực, UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành, UBND quận Ba Đình nghiên cứu mở rộng tuyến đường Núi Trúc theo quy hoạch phân khu đô thị H1-2, tỷ lệ 1/2000 quận Ba Đình đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 (có mặt cắt ngang B=25m), tránh tình trạng đầu tư nhiều lần gây lãng phí.	Về quy mô dự án, tại Tờ trình của UBND Thành phố có nội dung bố ô gốc cây bằng đá tự nhiên, các nội dung còn lại vẫn theo đề xuất của quận Ba Đình. Quy mô đầu tư dự án hiện nay mới chỉ là dự kiến, sẽ được chuẩn xác lại tại bước phê duyệt Dự án. UBND quận Ba Đình đề xuất cải tạo tuyến phố Núi Trúc và hè phố Nam Cao nhằm thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về "Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025", đồng thời góp phần đảm bảo mỹ quan đô thị do Phường Giảng Võ, phường Kim Mã nằm trên địa bàn quận Ba Đình, là các khu dân cư đông đúc, mật độ dân cư đông trong các khu nhà, quá trình đô thị hóa ngày càng nhanh chóng nên hè 2 tuyến trên đã xuống cấp. Mặt khác, trong khi Thành phố chỉ đạo các sở, ngành, UBND quận Ba Đình nghiên cứu mở rộng tuyến đường Núi Trúc theo quy hoạch phân khu đô thị H1-2, tỷ lệ 1/2000 quận Ba Đình đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 (có mặt cắt ngang B=25m) thì hè của 2 tuyến này chỉ đề xuất lát gạch giả đá 15x30x5cm để tránh gây lãng phí trong đầu tư.
		Rà soát quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 và Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 để làm cơ sở xác định nhiệm	Theo Điều 4 về Quản lý đường bộ tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố quy định Thành phố đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường đô thị và đường theo quy hoạch là đường đô thị: quy chuẩn từ loại đường chính khu vực trở lên có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 23m trở lên theo quy hoạch trên địa bàn các quận. Theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố về nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố về đầu tư lĩnh vực giao thông quy định: “Thành phố đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng hệ thống đường bộ (bao gồm: lòng đường, lề đường, hè, giải phân cách, cầu

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		vụ quản lý và thẩm quyền của cấp thành phố hoặc cấp huyện. Trường hợp thuộc nhiệm vụ chỉ cấp thành phố, đề nghị UBND Thành phố giải trình việc sử dụng vốn ngân sách cấp huyện theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách: <i>"Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm"</i> .	đường bộ, hầm đường bộ, cầu đi bộ, bến phà đường bộ và các hạng mục công trình đường bộ khác)". => Do vậy, việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường đô thị bao gồm cả lòng đường, hè đường, giải phân cách đối với đường có bề mặt rộng từ 23m trở lên theo quy hoạch thuộc thẩm quyền Thành phố, phải trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án theo quy định. Tại Khoản b Điều 3 Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 Thành phố quy định: <i>"Cho phép các quận, huyện, thị xã có nguồn lực tốt, có khả năng cân đối được ngân sách, có năng lực tổ chức thực hiện tốt thì được sử dụng ngân sách cấp huyện để thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố"</i> .
2	Dự án Cải tạo hè phố Nguyễn Tri Phương	Ban đề nghị UBND Thành phố rà soát, bổ sung, làm rõ: Đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, giải trình nguồn vốn (lý do tại nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND quận Ba Đình về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình, dự án: Cải tạo hè phố Nguyễn Tri Phương chỉ được bố trí 500 triệu đồng trong năm 2024, không đảm bảo khả năng cân đối bố trí vốn thực hiện dự án).	Tại nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND quận Ba Đình về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn của Dự án là 12.000 triệu đồng, đủ mức vốn theo tổng mức đầu tư dự án và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của quận Ba Đình, Dự án được bố trí 500 triệu đồng trong năm 2024 chuẩn bị đầu tư khi dự án. Công trình Cải tạo hè phố Nguyễn Tri Phương nằm trên địa bàn phường Điện Biên, quận Ba Đình: + Điểm đầu : Ngã ba giao với đường Điện Biên Phủ + Điểm cuối : Ngã ba giao với phố Phan Đình Phùng + Chiều dài tuyến hè trái tuyến L = 1038.03m, bề rộng trung bình hè trái Btb = 3 -6m

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			+ Diện tích lát hè khoảng 4500 + Chiều dài bó vỉa khoảng 1900md. + lát đan rãnh khoảng: 515m² Các khối lượng đã được tính toán đầy đủ bằng tổng hợp khối lượng làm cơ sở tính toán chi phí xây dựng, tổng mức đầu tư dự án.
		Hiện trạng vỉa hè tuyến Phố Nguyễn Tri Phương chỉ bị vỡ bong, bật, sập nắp đan rãnh một số vị trí, có thể duy tu, bảo trì sửa chữa, chưa cần thiết phải cải tạo, nâng cấp.	Triển khai thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về "Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025" UBND quận Ba Đình đề xuất cải tạo tuyến phố Nguyễn Tri Phương để góp phần đảm bảo mỹ quan đô thị bởi vì Phường Điện Biên nằm ở trung tâm quận Ba Đình, mặt khác tuyến phố Nguyễn Tri Phương hai bên là khu Quân Đội, bộ Quốc phòng, Hoàng Thành Thăng Long, là nơi có nhiều khách tham quan, du lịch do vậy việc cải tạo lát đá vỉa hè là cần thiết đảm bảo đồng bộ với các tuyến xung quanh khu vực đã được lát đá vỉa hè.
3	Dự án cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường quốc lộ	Đánh giá cụ thể khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, giải trình nguồn vốn đầu tư dự án, đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của huyện, nêu rõ thứ tự ưu tiên của các dự án trong văn bản giải trình.	- Tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Phúc Thọ về cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025, đã cân đối cập nhật kế hoạch vốn vốn cho dự án giai đoạn 2024 – 2025 là 179.056 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách huyện Phúc Thọ. - Tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện, kế hoạch đầu tư công năm 2024 huyện Phúc Thọ đã bố trí nguồn vốn với số tiền 290.940 triệu đồng cho các dự án cần thiết, phân bổ khi đủ điều kiện trong đó định hướng ưu tiên phân bổ cho dự án Cải tạo hệ thống thoát nước và chỉnh trang hai bên tuyến đường Quốc lộ 32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ để triển khai thực hiện trong năm 2024, sau khi dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư UBND huyện Phúc Thọ sẽ phân bổ cụ thể mức vốn cho dự án theo quy định của Luật Đầu tư công. - Về kế hoạch đầu giá thu tiền sử dụng đất năm 2024: + Trong năm 2024, kế hoạch đầu giá đất của UBND huyện Phúc Thọ dự

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	32 và tỉnh lộ 418 đoạn khu trung tâm huyện Phúc Thọ.		kiến đầu giá 120.589m2 đất ở thuộc 14 dự án đầu giá đất như sau: Dự án Đồng Đuôi xã Sen Phương, Cổng chợ xã Tích Giang, Đồng tre- Lỗ Gió xã Vồng Xuyên, Khu X1 Hồ Vân xã Xuân Đình, X11 xã Ngọc Tảo, Gạc chợ xã Tam Hiệp, Đồng Phươn xã Thọ Lộc, X10 xã Ngọc Tảo, Hương Nam xã Xuân Đình, Dộc Tranh xã Trạch Mỹ Lộc Giai đoạn 1, Dộc Tranh xã Trạch Mỹ Lộc Giai đoạn 2, Đồng Cá xã Phúc Hòa, Cổng nội xã Tam Hiệp, Khu 18,29ha xã Long Xuyên, Xuân Đình, Thượng Cốc. + Các dự án đã hoàn thành công tác GPMB, hoàn thành việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đủ điều kiện thông báo mời đầu giá. + Kế hoạch thu tiền đầu giá trong năm 2024 là 1.150 tỷ đồng trong đó đến hết ngày 15/3/2024, số tiền kết quả đầu giá đạt hơn 500 tỷ đồng, theo đó sẽ đảm bảo việc hoàn thành kế hoạch đầu giá của năm 2024. + Do đó, việc cân đối nguồn vốn, ưu tiên nguồn vốn bố trí cho dự án là hoàn toàn khả thi.
		- Các hạng mục hào kỹ thuật cần nghiên cứu bổ sung, đảm bảo việc đầu tư cải tạo, chỉnh trang đồng bộ, tránh hiện tượng phải đào lại hệ đường. - Đối với việc hạ ngầm đường điện, cần làm rõ có được hạ ngầm tuyến điện trung, cao thế hay không, để tránh việc chồng chéo trong quá trình đầu tư. - Bổ sung các hạng mục kỹ thuật phù hợp (như: vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt; các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện) để tăng hiệu quả đầu tư,	Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố, trong quá trình lập dự án, thiết kế bản vẽ thi công, UBND huyện Phúc Thọ sẽ phối hợp, xin ý kiến sở Giao thông Vận tải và các cơ quan liên quan để hoàn thiện giải pháp thiết kế, đảm bảo thuận tiện, phù hợp quy hoạch, phát huy tối đa hiệu quả đầu tư. -----

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.	
B	Dự án trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư		
1	Dự án hoàn thiện và khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu 7,2ha Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình.	Làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc dự án chậm triển khai do dự án trên được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2017, đến nay gần 7 năm vẫn chưa hoàn thành và còn phát sinh chi phí giải phóng mặt bằng. Thời gian thực hiện dự án theo văn bản số 637/HĐND-KTNS ngày 27/11/2017 của HĐND Thành phố: Năm 2020; đã được điều chỉnh thành 2020-2024 theo Quyết định số 2550/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND Thành phố. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại đã sắp hết Quý I/2024. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo Chủ đầu tư rà soát, đánh giá toàn diện về tính khả thi hoàn thành dự án trong giai đoạn đã được điều chỉnh.	Dự án chậm triển khai do công tác tổ chức bồi thường, hỗ trợ tái định cư kéo dài. Đến nay UBND quận Ba Đình đã hoàn thành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất đối với 91 trường hợp (89 hộ dân và 02 tổ chức). UBND quận Ba Đình đã ban hành quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 91/91 phương án. Dự án đang được triển khai thi công theo tiến độ bàn giao mặt bằng của các hộ dân và dự kiến hoàn thành trong năm 2024.
		Làm rõ phương án di chuyển các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm, nổi (hạ ngầm đường dây, cáp viễn thông, điện lực, cấp nước) nằm trong phạm vi thực hiện dự án để đền bù, GPMB, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác GPMB, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều	Phương án di chuyển các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm, nổi nằm trong phạm vi thực hiện dự án đã được UBND quận Ba Đình phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý tài sản để khảo sát và thống nhất phương án di chuyển (chúng loại vật tư, vật liệu, phụ kiện) làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiêu chí kỹ thuật chuyên ngành trong quá trình vận hành, khai thác, thực hiện theo quy định của UBND Thành phố về kế hoạch hạ ngầm đường dây cáp viễn thông, điện lực tại các tuyến phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 và khớp nối đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật khu vực.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		lần; lưu ý công tác GPMB cần được khớp nối với hạ tầng kỹ thuật. Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, bố trí vốn ngân sách Thành phố cho Dự án theo tiến độ đầu tư được phê duyệt (tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố, Dự án được bố trí nguồn là 132.000 triệu đồng để thi công hoàn thành giai đoạn 2021-2025, tương đương 64% tổng mức đầu tư sau điều chỉnh là 203.596 triệu đồng). Phối hợp với các đơn vị chủ quản rà soát chủng loại vật tư, vật liệu, phụ kiện dùng trong công tác di chuyển các công trình ngầm nổi (đường điện, cấp nước, viễn thông...) đảm bảo tiêu chí kỹ thuật theo chuyên ngành, có thể sửa chữa thay thế khi có sự cố vỡ, hỏng trong quá trình vận hành, khai thác. Rà soát chi phí dự phòng trong tổng mức đầu tư: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác	----- Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố dự án được cân đối vốn là 132/135 tỷ đồng (<i>TMĐT dự án</i>). Nay dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư lên 203,6 tỷ đồng, tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 3 năm 2024 UBND Thành phố đồng thời trình điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 các dự án cấp Thành phố quản lý trong đó dự kiến bổ trí thêm 41 tỷ đồng để triển khai thực hiện Dự án. ----- UBND quận Ba Đình đã phối hợp với các đơn vị quản lý công trình ngầm nổi có liên quan trong phạm vi thực hiện dự án để khảo sát và thống nhất phương án di chuyển (chủng loại vật tư, vật liệu, phụ kiện) đảm bảo tiêu chí kỹ thuật theo chuyên ngành, có thể sửa chữa thay thế khi có sự cố vỡ, hỏng trong quá trình vận hành, khai thác. ----- Chi phí dự phòng trong tổng mức đầu tư đã bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư và được tính theo tỷ lệ % theo quy định: - Căn cứ tại điểm g khoản 3 Điều 6 Chương II tại Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính Phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng, Chi phí dự phòng cho khối lượng, công việc phát sinh được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên tổng các khoản mục chi phí (trong đó đã bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư).

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Không tính chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư trong tổng chi phí để tính tỷ lệ % theo quy định). Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	- Căn cứ tại phần 2.5 mục II phụ lục I Điều 3 tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, cách xác định chi phí dự phòng được xác định bằng tổng các chi phí cho yếu tố khối lượng phát sinh (đã bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) và chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng trượt giá. Dự án được UBND Thành phố bố trí 80 căn hộ tại quỹ nhà TĐC Nhà X2 Đại Kim, quận Hoàng Mai. Hiện nay, UBND quận Ba Đình đã bố trí được 51 căn hộ TĐC, còn lại các căn hộ để quận tiếp tục sử dụng để bố trí đối với các phương án có nhu cầu. Đến nay chưa có vướng mắc khó khăn liên quan đến quỹ nhà TĐC được Thành phố bố trí.
		Báo cáo rõ khối lượng công việc đã thực hiện và giải ngân, cơ sở pháp lý trình HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. Theo quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 và Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư (bao gồm cả điều chỉnh chủ trương đầu tư) thuộc cấp huyện.	Khối lượng công việc đã thực hiện và giải ngân gồm: các chi phí trong công tác chuẩn bị đầu tư, chi phí thực hiện dự án, chi phí Bồi thường, hỗ trợ GPMB tái định cư đã thực hiện. Hiện đã giải ngân từ năm 2011 tới năm 2023 tổng 119.313.475.104 đồng (Trong đó: chi phí xây dựng đã giải ngân được 2.472.830.000 đồng, chi phí bồi thường, hỗ trợ GPMB tái định cư đã giải ngân được 116.200.000.504 đồng). - Căn cứ tại điểm b khoản 5 Điều 17 của Luật đầu tư công 2014: “Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đối với Dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C thuộc cấp mình quản lý, trừ các dự án quy định tại điểm đ khoản 3 Điều này. Tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của địa phương do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng tài chính và đặc điểm cụ thể của địa phương.”. Vì dự án được HĐND thành phố Hà Nội duyệt chủ trương năm 2017, có sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố, và HĐND-UBND thành phố là cấp quản lý, dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại văn bản số 637/HĐND-KNTS ngày 27/11/2017.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			- Căn cứ tại khoản 1 Điều 34 của Luật đầu tư công 2019 : “Cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thì có thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án đó và chịu trách nhiệm về quyết định của mình”, - Căn cứ mục d) khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 có quy định “d) Hội đồng nhân dân Thành phố đồng ý chủ trương giao ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, c trong trường hợp điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện dự án, điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn không làm thay đổi mục tiêu đầu tư và tổng mức đầu tư, hoặc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dưới 5%.” Vì vậy Chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư thì cấp quyết định điều chỉnh là HĐND thành phố Hà Nội.
2	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp xây dựng đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32, huyện Đan Phượng	Làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc dự án chậm triển khai; đánh giá lại sự cần thiết và tính khả thi thực hiện dự án do dự án trên được phê duyệt chủ trương đầu tư từ năm 2019, đến nay gần 5 năm vẫn chưa hoàn thành thủ tục phê duyệt dự án và quy mô đầu tư dự án đoạn 2 tuyến đường giữ nguyên mặt cắt đường theo hiện trạng, chỉ cải tạo, chỉnh trang, cơ bản không giải quyết được tình trạng ùn tắc giao thông trong khu vực như mục tiêu đầu tư UBND Thành phố đã nêu. Đồng thời, theo phương án điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án như tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 06/3/2024 của UBND Thành phố thời gian thực hiện dự án	Theo chủ trương đầu tư dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/04/2019: Đoạn tuyến nối từ dốc Liên Hà đến cầu Liên Hà (Km1+800 ÷ Km2+050) quy mô mặt cắt ngang rộng B=40m; theo Quy hoạch phân khu đô thị GS mặt cắt ngang rộng B=25m. Quá trình xin ý kiến và báo cáo đề xuất của liên ngành cho phép điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang từ B=25m thành B=40m mất nhiều thời gian. Ngày 28/10/2021, Văn phòng UBND thành phố Hà Nội có Văn bản số 11541/VP-ĐT thống nhất về nguyên tắc nội dung báo cáo của Sở Quy hoạch - Kiến trúc (đại diện liên ngành). Ngày 02/12/2021, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 318/TTr-UBND trình HĐND Thành phố xem xét, phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án. Ngày 29/9/2022, UBND Thành phố đã phê duyệt chỉ giới đường đỏ tuyến đường từ dốc Liên Hà đến Khu chức năng đô thị Green City, tỷ lệ 1/500 (thuộc dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32), huyện Đan Phượng tại Quyết định số 3553/QĐ-UBND. Đến nay, thời

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		trải qua 03 kỳ kế hoạch. Đề nghị UBND Thành phố, UBND huyện Đan Phượng sắp xếp thứ tự ưu tiên trên tổng thể các dự án cần đầu tư trên địa bàn và nghiên cứu tổng thể, đề xuất đầu tư đồng bộ tuyến đường theo Quy hoạch khi bố trí được nguồn lực thực hiện.	gian thực hiện Dự án đã hết, do đó dự án chưa được phê duyệt để tiếp tục thực hiện dự án trong giai đoạn tiếp theo. * Sự cần thiết đầu tư: Hiện nay, qua quá trình khai thác sử dụng ĐT422 đã bị xuống cấp. Mặt đường hiện tại xuất hiện nhiều vị trí rạn nứt, lún sụt, vạch sơn trên đường bị mờ, hệ thống biển báo và cọc tiêu đã cũ, hệ thống thoát nước xuống cấp nghiêm trọng gây ngập úng ... Mặt khác tuyến đường có mật độ xe tải trọng lớn đi qua rất nhiều, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông cho người và phương tiện khi tham gia giao thông. Trong thời gian qua cử tri của các xã Tân Lập, Tân Hội, Liên Hà, Liên Trung đã có nhiều ý kiến đề nghị UBND huyện Báo cáo UBND thành phố sớm triển khai thực hiện dự án. Việc đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường là hết sức cấp bách và cần thiết, ngoài việc giải quyết nhu cầu đi lại người dân trong khu vực việc đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường còn có ý nghĩa quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt. Ngoài ra khi tuyến đường được đầu tư cải tạo, nâng cấp và sự phát triển của các khu đô thị cũng tạo nguồn công ăn việc làm cho người dân địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu ngành nghề kinh tế, gia tăng nguồn thu ngân sách. * Theo đề án Quy hoạch Giao thông vận tải Thủ đô được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 tuyến đường Tỉnh lộ 422 đoạn trong đường vành đai 4 chuyển thành đường đô thị. Theo quy hoạch đoạn tuyến thuộc quy hoạch phân khu đô thị S1 và S2 thuộc khu vực đầu tư xây dựng mới sẽ được mở rộng với B=24m-50m. Đoạn tuyến còn lại thuộc quy hoạch phân khu đô thị GS chủ yếu đi qua khu vực dân cư hiện có, được dự kiến cải tạo mở rộng B=12m. Như vậy thực hiện theo chủ trương của HĐND Thành phố thì trong giai đoạn này chỉ cải tạo, chỉnh trang

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			đoạn tuyến qua khu vực dân cư trên cơ sở mặt cắt ngang hiện trạng sẽ giảm khối lượng giải phóng mặt bằng. Việc tăng cường mặt đường sẽ giúp ổn định, nâng cao chất lượng giao thông đảm bảo kết nối giao thông thuận tiện với mạng lưới giao thông khu vực, đáp ứng nhu cầu giao thông của nhân dân. Về lâu dài, các đoạn tuyến đi qua khu vực xây dựng mới trùng với các tuyến đường liên khu vực sẽ được thực hiện theo từng dự án đầu tư trên cơ sở phù hợp với quy hoạch được cấp thẩm quyền quy hoạch. * Về thứ tự ưu tiên trên tổng thể các dự án cần đầu tư: Dự án Cải tạo nâng cấp xây dựng đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32; Dự án Xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long qua địa phận huyện Đan Phượng (Đoạn từ kênh Đan Hoài đến tỉnh lộ 417); Dự án Cải tạo, nâng cấp đê La Thạch đoạn từ K0 đến K6+500, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Dự án Xây dựng đường hành lang phía thượng lưu đê bao Liên Trung huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
		Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, bố trí vốn ngân sách Thành phố cho Dự án theo tiến độ đầu tư được phê duyệt (tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố, Dự án nằm trong kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 là 85.000 triệu đồng, tương đương 53% tổng mức đầu tư sau điều chỉnh là 161.372 triệu đồng). Đồng thời làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi	Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố dự án được cân đối vốn là 85.000/111.694 triệu đồng (TMĐT dự án), tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 3/2024 UBND Thành phố không đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 các dự án cấp Thành phố quản lý. Nay dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư lên 161.372 triệu đồng, sau khi Dự án được HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, UBND Thành phố sẽ rà soát điều chỉnh mức vốn trung hạn 2021-2025 cho dự án cùng với kỳ điều chỉnh trung hạn 2021-2025 chung của Thành phố (dự kiến kỳ họp tháng 7/2024).

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố.	
		Dự án đường tỉnh 422 đoạn từ dốc Liên Hà đến Quốc lộ 32 nằm trong phạm vi đường Vành đai 4, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo chủ đầu tư rà soát phạm vi Dự án, có phương án đấu nối phù hợp, đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí.	Hiện nay UBND huyện Đan Phượng đã rà soát phạm vi và khớp nối với các dự án liên kế đảm bảo phù hợp quy hoạch.
		Rà soát danh mục Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng và các yêu cầu kỹ thuật, quy mô đầu tư, các nội dung khác theo Quy chuẩn tiêu chuẩn hiện hành (do Chủ đầu tư hiện đang áp dụng một số tiêu chuẩn, quy chuẩn hết hiệu lực như tiêu chuẩn 22TCN 263-2000, tiêu chuẩn 22TCN 272-05, tiêu chuẩn 22TCN 211-06, tiêu chuẩn TCXDVN 259:2001...).	Huyện Đan Phượng đã cập nhật quy chuẩn QCVN 07:2016/BXD, tiêu chuẩn theo tiêu chuẩn cơ sở: Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS31:2020/TCĐBVN; Tiêu chuẩn thiết cầu đường bộ TCVN 11823:2017; Áo đường mềm-các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS38:2022/TCĐBVN; Tiêu chuẩn chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị TCXDVN 333:2005.
		Theo báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư UBND huyện Đan Phượng không đầu tư đoạn tuyến đường Tỉnh lộ 422 từ Km2+050 đến Km4+440 (được thực hiện theo Quy hoạch chi tiết Khu chức năng đô thị Green City), đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu chức năng đô thị Green City đẩy nhanh đầu tư đồng bộ đoạn tuyến đường trên theo quy hoạch.	Hiện nay Chủ đầu tư Dự án đã phối hợp với UBND huyện thực hiện công tác GPMB để đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án.
		Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định	Về hiện trạng sử dụng đất và công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư: Hiện trạng đoạn 1 từ Km1+800 đến Km2+050, chiều dài L=250m

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2024)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	khu vực chủ yếu là đất nông nghiệp, không có các công trình và đất ở của các hộ dân cư nên không phải tái định cư. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thuận lợi; Đoạn 2 từ Km4+400 đến Km6+870, chiều dài L=2.470m cải tạo, chỉnh trang trên mặt cắt ngang theo hiện trạng không phải thực hiện thu hồi giải phóng mặt bằng.

PHỤ LỤC 3

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp thứ 15 HĐND Thành phố khóa XVI

Lĩnh vực: Giao thông vận tải và hạ tầng kỹ thuật đô thị

(Kèm theo Báo cáo số 09/BC-UBND ngày 27/3/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
I. Các dự án phê duyệt chủ trương đầu tư			
<i>Dự án sử dụng ngân sách Thành phố</i>			
1	(2) Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Đồng Quang đi khu di tích đền Hạ huyện Ba Vì và kết nối tỉnh Hòa Bình.	Đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau: - Dự án chưa được cân đối nguồn vốn thực hiện, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát, sắp xếp, cân đối bố trí vốn cho dự án đảm bảo tiến độ triển khai dự án. Đồng thời giải trình làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư	- Dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư do đó chưa đủ điều kiện đưa vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố giai đoạn 2021-2025. Đây là tuyến đường ngoại giao quan trọng, có vai trò thúc đẩy phát triển Kinh tế - Xã hội, đặc biệt là phát triển du lịch, nhu cầu vốn giai đoạn 2024-2025 tối đa khoảng 200 tỷ đồng (TMĐT: 310 tỷ đồng) lấy từ nguồn dự phòng đầu tư công, các dự án không có khả năng hấp thụ hết vốn, thường vượt thu...trong giai đoạn 2021-2025; nguồn vốn sau năm 2025 sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Đề nghị HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án. - UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan trong các bước tiếp theo sẽ cập nhật đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành...Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô đắp

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố. - Dự án áp dụng Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng và các yêu cầu kỹ thuật, quy mô đầu tư, các nội dung khác theo Quy chuẩn tiêu chuẩn hiện hành (do Chủ đầu tư hiện đang áp dụng một số tiêu chuẩn, quy chuẩn hết hiệu lực như tiêu chuẩn 22TCN 263-2000, tiêu chuẩn 22TCN 272-05, tiêu chuẩn 22TCN 211-06, tiêu chuẩn TCXDVN 259:2001...), chưa đảm bảo theo quy định. - Dự án có điểm đầu từ cầu Đồng Quang đến Km11+380 trùng tuyến đường đê Khánh Minh, đề nghị chủ đầu tư giải	trên nền đất yếu TCCS 41:2022/TCĐB --> thay 22TCN 262-2000 quy trình khảo sát thiết kế nền đường ô tô đắp trên đất yếu. Áo đường mềm – Yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐB thay TCN 211-06 áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế.... Quy mô dự án Bnền=11m đảm bảo theo quy mô quy hoạch, hiện tại chi phí xây dựng sơ bộ được tính trên suất đầu tư và khối lượng sơ bộ. Trong bước tiếp theo chủ đầu tư sẽ chỉ đạo đơn vị tư vấn nghiên cứu các giải pháp thiết kế tuân thủ tiêu chuẩn thiết kế TCVN 9902:2016 công trình thủy lợi – Yêu cầu thiết kế đê Sông. - Trong bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi, UBND Thành phố chỉ đạo Chủ đầu tư, các bên kiểm đếm phương án giải phóng mặt bằng để đưa vào kế hoạch sử dụng đất của huyện;

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		trình sơ bộ về giải pháp thiết kế để đảm bảo tuân thủ theo quy định về đề điều, tiêu chuẩn phòng chống lũ, các tiêu chuẩn thiết kế công trình thủy lợi (cao trình đề, mực nước, lưu lượng lũ thiết kế...) và các tiêu chuẩn về giao thông, làm cơ sở để tính chi phí xây dựng, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng tuyến đường.	
2	(4) Dự án xây dựng mở rộng đường gom đoạn qua khu công nghiệp hỗ trợ Nam Hà Nội, huyện Phú Xuyên, thành	Đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau: - Dự án thuộc danh mục các dự án đầu tư xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2022 - 2025 được phê	- Dự án có vai trò thúc đẩy phát triển các khu cụm công nghiệp trong khu vực, khớp nối hạ tầng giao thông các khu cụm công nghiệp với tuyến đường cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ, hiện nay khu công nghiệp hỗ trợ phía Nam Hà Nội đã hoàn thành, để thu hút được doanh nghiệp vào khu công nghiệp, thành phố Hà Nội. UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư bổ sung Dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 với mức vốn 170 tỷ đồng (TMĐT: 185,4 tỷ đồng) từ nguồn dự phòng đầu tư công, thường vượt thu, từ nguồn các dự án

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	phố Hà Nội.	duyet tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, Dự án chưa được cân đối nguồn vốn thực hiện, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát, sắp xếp, cân đối bố trí vốn cho dự án đảm bảo tiến độ triển khai dự án. - Xem xét, xác định thời gian thực hiện dự án phù hợp với quy mô, tiến độ GPMB (Theo tờ trình của UBND Thành phố, thời gian thực hiện dự án từ năm 2024 - 2025, trong khi đề xuất của chủ đầu tư thời gian thực hiện dự án từ năm 2024 - 2027).	không có khả năng hấp thụ hết vốn các dự án ngân sách Thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác. - Khi được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND huyện Phú Xuyên và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Dự án đảm bảo hoàn thành dự án theo tiến độ được phê duyệt là 2024-2025.

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
3	(5) Dự án xây dựng HTKT khu tái định cư tại thôn Văn Quán, xã Văn Khê, huyện Mê Linh (phục vụ dự án: Xây dựng tuyến đường Tiên Phong - Tự Lập, huyện Mê Linh (Giai đoạn 1) B=48m và Dự án: Xây dựng trạm bơm Văn Khê và hệ thống kênh tiêu ra sông Hồng trên địa bàn huyện Mê Linh).	Đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau: - Giải trình, làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố. - Giải trình, làm rõ lý do không đầu tư đoạn tuyến phía trước nhà văn hóa thôn Văn Quán (thuộc tuyến 1) để đảm bảo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư.	- Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến là 94,8 tỷ đồng, trong đó nhu cầu sử dụng vốn trong giai đoạn 2021-2025 khoảng 85 tỷ đồng để hoàn thành dự án trong giai đoạn 2021-2025, đảm bảo quy định tại Điều 89 Luật Đầu tư công. - Về nội dung đoạn đường phía trước nhà văn hóa thôn Văn Quán: UBND Thành phố chỉ đạo UBND huyện Mê Linh nghiên cứu lập dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhà văn hóa thôn Văn Quán, xã Văn Khê và cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn tại thôn Văn Quán trong đó có đoạn tuyến dài khoảng 32m phía trước nhà văn hóa thôn Văn Quán, do đó không đề xuất đầu tư đoạn tuyến này trong dự án tái định cư nhằm tránh sự chùng chéo và giảm chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng khu tái định cư, làm tăng chi phí phải nộp của nhân dân khi nhận đất tái định cư. Sau khi được phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, UBND Thành phố chỉ đạo UBND huyện Mê Linh, phối hợp với Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội lập hồ sơ chỉ giới đường đỏ và số liệu hạ tầng kỹ thuật để thực hiện lập dự án bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật của khu vực.

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
II	Các dự án phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư		
1	Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 424 đoạn từ Đỗ Xá Quan Sơn (ngã 5 Té Tiêu) đến đập tràn Cầu Dậm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.	Đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau: - Rà soát, làm rõ về quy mô đề xuất điều chỉnh đầu tư giữa các văn bản (Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm định số 89/BC-KH&ĐT ngày 28/02/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 01/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội), cụ thể: (1) chiều dài tuyến đường (L=13,415km hay L=3,415Km); (2) thông tin về các đoạn của tuyến đường	- UBND Thành phố đã rà soát, chính xác lại, chiều dài tuyến đường L=3,415km đúng theo Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 01/3/2024 của UBND Thành phố. - UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND huyện Mỹ Đức cam kết về tiến độ, kế hoạch thực hiện, hoàn thành công tác GPMB, có phương án giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện Dự án, đảm bảo tiến độ thực hiện Dự án dự kiến phê duyệt là 2024-2026. UBND huyện Mỹ Đức có văn bản số 661/UBND ngày 26/3/2024 cam kết tiến độ GPMB và thực hiện Dự án.

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		và quy mô của từng đoạn tuyến. Làm rõ những khó khăn, vướng mắc, hướng xử lý, để bàn giao mặt bằng theo đúng tiến độ đề xuất, cam kết. Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ theo yêu cầu.	
2	Dự án đường nối Quốc lộ 32 với Quốc lộ 21A thuộc địa bàn huyện Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây, Tỉnh lộ 416.	Đề nghị UBND Thành phố, chủ đầu tư giải trình, làm rõ một số nội dung sau: - Làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc dự án chậm triển khai; đánh giá lại sự cần thiết và tính khả thi thực hiện dự án do dự án trên được phê	- Dự án đã được Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/07/2019. Do quy hoạch tuyến đường không thống nhất trong các quy hoạch: Chung Thủ đô (QĐ số 1259), Giao thông Thủ đô tại QĐ số 519/QĐ-TTg của Thủ tướng về việc phê duyệt quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung xây dựng huyện Phúc Thọ, thị xã Sơn Tây. UBND Thành phố đã chỉ đạo UBND huyện Phúc Thọ và các đơn vị liên quan thống nhất hướng tuyến của Dự án theo quy hoạch tại QĐ số 519/QĐ-TTg ngày

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		duyet chủ trương đầu tư từ năm 2019, đến nay chưa hoàn thành thủ tục phê duyệt dự án, thời gian thực hiện qua 03 kỳ kế hoạch. Sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn các dự án triển khai trước đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của huyện. - Làm rõ khả năng cân đối nguồn lực, bố trí vốn ngân sách Thành phố cho Dự án theo tiến độ đầu tư được phê duyệt (tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của Thành phố, Dự án nằm trong kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 là 246.000 triệu	31/3/2016 của Thủ tướng Chính Phủ, do vậy đã chậm triển khai dự án. + Điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng, để chuẩn xác lại quy mô, phù hợp với quy mô theo chỉ giới đường đỏ được duyệt, đảm bảo đồng bộ về quy hoạch, thuận tiện trong quá trình cấm mốc giới, quản lý mốc giới, chỉ giới đường đỏ tuyến đường và quản lý về trật tự xây dựng dọc theo chỉ giới của tuyến đường, việc điều chỉnh làm tăng TMĐT (dự kiến) của Dự án. Do vậy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án là cần thiết. - Dự án nằm trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố giai đoạn 2021-2025, giai đoạn 2021-2025 dự kiến cân đối 246 tỷ đồng (NQ số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố), giai đoạn 2026-2027 sử dụng khoảng 326 tỷ đồng từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của Thành phố. - Trong các bước khảo sát, trình thẩm định phê duyệt Dự án UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Chủ đầu tư sẽ liên hệ với Sở Giao thông Vận tải và các cơ quan liên quan để cập nhật đầy đủ các thông số kỹ thuật, hạ tầng kết nối với các tuyến như tuyến QL21A...kiểm đếm phương án giải phóng mặt bằng để đưa vào kế hoạch sử dụng đất của huyện

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		đồng, tương đương 43% tổng mức đầu tư sau điều chỉnh là 572.388 triệu đồng). Đồng thời làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố. - Chủ đầu tư liên hệ với Sở Giao thông Vận tải cung cấp thông tin để nghiên cứu phương án kết nối với đường Quốc lộ 21A theo từng giai đoạn phân kỳ đầu tư của tuyến đường Quốc lộ 21A, phương án dự trữ đất trong phạm vi đấu nối đảm bảo kết nối thuận lợi, tránh tình trạng lấn chiếm.	

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.	
3	Dự án xây dựng HTKT khu tái định cư tại thôn Mạch Trữ, xã Chu Phan, huyện Mê Linh (phục vụ GPMB dự án: Xây dựng tuyến đường nối từ đường 23B đi	- Giải trình, làm rõ sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố. - Giải trình, làm rõ lý do không đầu tư đoạn tuyến	- Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến là 128,6 tỷ đồng, trong đó nhu cầu sử dụng vốn trong giai đoạn 2021-2025 khoảng 95 tỷ đồng (nhu cầu hoàn thành Dự án là 115,0 tỷ đồng), cơ bản đảm bảo quy định tại Điều 89 Luật Đầu tư công. - Về sự phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất: Theo Quy hoạch chung xây dựng huyện Mê Linh được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6694/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 khu đất đề xuất được quy hoạch là đất ở nông thôn. Tuy nhiên tại quy hoạch sử dụng đất huyện Mê Linh đến năm 2030 được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5150/QĐ-UBND ngày 07/12/2021

T T	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban đô thị - HĐND Thành phố (Báo cáo số 09/BC-BĐT ngày 27/3/2023)	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
	Cảng Chu Phan, huyện Mê Linh (B=22,5m) và Dự án: Xây dựng đường hành lang chân đê tả sông Hồng đoạn thuộc địa phận huyện Mê Linh).	phía trước nhà văn hóa thôn Văn Quán (thuộc tuyến 1) để đảm bảo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư.	thì có một phần diện tích chưa phù hợp. Theo quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai thì “...c) Trong trường hợp cần thiết mà phải điều chỉnh về quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình hoặc nhu cầu sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân nhưng không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thì Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp nhu cầu sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trình Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện”. Sau khi được phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo UBND huyện Mê Linh và các đơn vị liên quan tổng hợp, báo cáo đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định. Đồng thời cam kết sẽ rà soát lập hồ sơ hoàn thiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật trong quý II/2024.

PHỤ LỤC 4

Giải trình, bổ sung làm rõ một số nội dung về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư của một số dự án đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố.

Lĩnh vực: Giao thông (các dự án có sử dụng vốn ODA)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /3/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
A	Dự án trình phê duyệt chủ trương đầu tư lĩnh vực giao thông		
I	Dự án có sử dụng vốn ODA		
1	Dự án Hỗ trợ Chủ đầu tư quản lý dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (Dự án HTKT 3.1).	Kế hoạch triển khai trong thời gian tới, thời gian hoàn thành, tính khả thi trong việc giải ngân, thanh quyết toán và kết thúc các công việc của Dự án trong thời gian gia hạn; các quy định hiện hành, thực hiện các quy trình, thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công, từ đó làm căn cứ thực hiện điều chỉnh chủ trương thực hiện Dự án”.	(i) Dự án cung cấp Dịch vụ Hỗ trợ kỹ thuật cho Chủ đầu tư nhằm đảm bảo triển khai tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội và nâng cao năng lực cho cán bộ nhân viên của Ban. Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt gia hạn thời gian thực hiện dự án đến năm 2027 tại Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 30/5/2023. Vì vậy Dự án HTKT 3.1 cũng phải kéo dài đến năm 2027 để đảm bảo các nhiệm vụ hỗ trợ chủ đầu tư quản lý Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội. (ii) Về tình hình giải ngân Dự án HTKT 3.1 (đến ngày 31/01/2024) Tổng giá trị giải ngân là: 69.439.570.443 VNĐ, trong đó: + Giải ngân vốn ODA là: 62.295.696.142 VNĐ tương đương 2.699.376,42 USD (tương đương 1.951.814,47 SDR). + Giải ngân vốn đối ứng (vốn hành chính sự nghiệp) là: 7.143.874.301 VNĐ. (iii) Đối với việc thực hiện các quy trình, thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt <i>a. Về thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:</i> Căn cứ quy định của Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/06/2019 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			tư công năm 2019 và Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ, Dự án HTKT 3.1 thuộc dự án nhóm B nên thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư thực hiện cụ thể như sau: - Theo khoản 5, Điều 17, Luật đầu tư công năm 2019 quy định: “<i>Người đứng đầu Bộ, cơ quan Trung ương quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn đầu tư công do cơ quan, tổ chức mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này</i>”. - Theo khoản 1, 2 Điều 34, Luật đầu tư công năm 2019 quy định: “<i>1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án thì có thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đó và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. 2. Trình tự, thủ tục quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư được quy định như sau: d) Đối với dự án nhóm B, nhóm C, thực hiện theo quy định tại các điều 25, 26, và 27 của Luật này</i>”. - Theo điểm c, khoản 1, Điều 1 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công số 39/2021/QH14 ngày 13/06/2019: 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 17... c. Bổ sung khoản 5a vào sau khoản 5 như sau: <i>5a. Người đứng đầu Bộ, cơ quan Trung ương quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để chuẩn bị dự án đầu tư do cơ quan, tổ chức mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này.</i> <i>Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để chuẩn bị dự án đầu tư do địa phương quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này.</i> <i>Chính phủ quy định trình tự thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu</i>

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			<i>tư, quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật quy định tải khoản này”.</i> Như vậy, theo các quy định nêu trên, thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Hỗ trợ Chủ đầu tư quản lý Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội. <i>b. Về thẩm quyền thẩm định:</i> - Theo khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ, trình tự lập, thẩm định, quyết định đầu tư đối với Dự án được thực hiện theo quy định tại Điều 41 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019. - Theo khoản 1 và khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định: “1. Sau khi có quyết định chủ trương đầu tư, cơ quan chủ quản ban hành quyết định về chủ đầu tư, giao chủ đầu tư phối hợp với nhà tài trợ lập báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình, dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư chương trình, dự án... 3. Người đứng đầu cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư đối với chương trình, dự án thuộc thẩm quyền quyết định của mình.” - Theo điểm 5b khoản 5 Điều 1 Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, quy định: “...c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định hoặc giao đơn vị có chức năng để thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn... Căn cứ ý kiến thẩm định của đơn vị có chức năng, ý kiến góp ý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư.” - Theo điểm b, Khoản 2, Điều 3 Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội ban hành tại Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố quy định: “Sở Kế

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		Các nội dung liên quan đến việc bố trí vốn để chi trả cho các chi phí phát sinh (nếu có) do kéo dài thời gian thực hiện dự án từ ngân sách thành phố	<i>hoạch và Đầu tư là đầu mối cung cấp thông tin, hướng dẫn và giải quyết các thủ tục về lập, trình duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; các thủ tục về chủ trương đầu tư, <u>điều chỉnh chủ trương đầu tư</u> bao gồm thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn...”</i> Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 và UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 4681/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội, điều chỉnh tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố, trong đó Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn 05 năm 2021-2025, cụ thể: <i>Với Tổng mức đầu tư 145.446 triệu đồng, lũy kế giải ngân đến hết năm 2023 là 69.440 triệu đồng, trong đó:</i> - <i>Vốn ODA vay lại: 130.325 triệu đồng, lũy kế giải ngân đến hết năm 2023 là 62.296 triệu đồng (Vốn trung hạn được giao 2021 – 2025 là 51.450 triệu đồng, giải ngân trong kỳ trung hạn 2021 – 2025 là 29.031 triệu đồng),</i> - <i>Vốn trong nước từ Ngân sách Thành phố: 15.121 triệu đồng, lũy kế giải ngân đến hết năm 2023 là 7.144 triệu đồng.</i> Theo khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định: <i>Dự án nhóm B bố trí vốn thực hiện không quá 4 năm kể từ ngày được cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, trường hợp không đáp ứng thời hạn trên, Thủ tướng Chính phủ quyết định thời gian thực hiện bố trí vốn thực hiện dự án đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương, HĐND cấp tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.</i> Theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố, kinh phí chưa phân bổ đối với nguồn vốn đối ứng của các dự án ODA

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			là 5.222.000 triệu đồng. Như vậy, đề xuất chuyển 68.030 triệu đồng từ nguồn vốn ODA còn lại sang nguồn vốn đối ứng ngân sách Thành phố là có cơ sở. Kinh phí chưa phân bổ của Thành phố có thể đảm bảo nguồn vốn cho Dự án. - Ban đã xây dựng kế hoạch triển khai sau khi được Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt chủ trương điều chỉnh Dự án đảm bảo không làm tăng chi phí cho đến khi Dự án kết thúc năm 2027. Theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định: <i>“Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó”</i>. Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố; quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công, như sau: - Tổng nguồn vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 của UBND thành phố Hà Nội được Quốc hội thông qua và Thủ tướng Chính phủ giao là: 339.326 tỷ đồng. Như vậy, số vốn tối đa được chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công là khoảng 67.865 tỷ đồng (không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn trước). - Theo kết quả rà soát đến nay, số vốn cần chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 các dự án của UBND thành phố Hà Nội khoảng 67.164 tỷ đồng, trong đó: (i) các dự án sử dụng vốn vay ODA bao gồm cả dự án tuyến HTKT tuyến 3.1 và Dự án HTKT tuyến 3.2 khoảng 26.409 tỷ đồng; (ii) các dự án đầu tư khác khoảng 40.756 tỷ đồng. Như vậy, việc tiếp tục cân đối, bố trí vốn cho Dự án sau năm 2025 có thể đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công.

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		<u>Kiến nghị:</u>	Chấp thuận Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Hỗ trợ Chủ đầu tư quản lý Dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội.
2	Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị dự án đầu tư tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho đường sắt đô thị” (Dự án HTKT tuyến 3.2)	Giải trình nguyên nhân điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án hỗ trợ, tiến độ thực hiện trong thời gian tới để đảm bảo dự án không phải điều chỉnh nhiều lần	Nguyên nhân điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án HTKT tuyến 3.2 đã được Ban báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND Thành phố tại Tờ trình số 06/TTr-ĐSĐT-QLTHDA3 ngày 26/01/2024 và văn bản giải trình bổ sung số 262/ĐSĐT-KHTH ngày 29/02/2024, trên cơ sở đó Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp tham mưu UBND Thành phố có Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 15/3/2024 gửi HĐND thành phố, cụ thể: <i>Quá trình phê duyệt Dự án Hỗ trợ kỹ thuật kéo dài từ tháng 3/2022 đến tháng 7/2023. Theo Quyết định số 380/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Hỗ trợ kỹ thuật, thời gian thực hiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật là 2022-2024. Theo quy định tại Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 có hiệu lực ngày 01/3/2022 và Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ban hành ngày 04/5/2023 có hiệu lực ngày 01/3/2022, HĐND Thành phố đã phê duyệt Văn kiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023, trong đó thời gian thực hiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật là 2022-2024. Như vậy, thời gian thực hiện thủ tục phê duyệt Văn kiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật mất 16 tháng kể từ khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Hỗ trợ kỹ thuật.</i> <i>Thủ tục ký kết Thỏa ước viện trợ không hoàn lại Dự án giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư và AFD (được EU ủy quyền) chưa hoàn thành nên chưa triển khai được các công việc thuộc hợp phần 3 (Công tác chuẩn bị dự án lập, phê duyệt Quy hoạch chi tiết, Báo cáo nghiên cứu khả thi; Truyền thông dự án; Hỗ trợ quản lý dự án) và hợp phần 4 (Hỗ trợ xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị của thành phố Hà Nội). Hiện AFD và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thống nhất về nội dung Thỏa ước viện trợ. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 1014/BKHĐT-KTĐN ngày 06/02/2024 gửi Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt và ký Thỏa ước viện trợ cho Dự án Hỗ trợ kỹ thuật, dự kiến hoàn thành thủ tục ký kết Thỏa ước viện trợ trong tháng 3/2024.</i>

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			<i>Phần công việc chính của Hợp phần 3 chỉ được thực hiện sau khi được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội - Hoàng Mai. UBND Thành phố đã có văn bản số 3686/UBND-KH&ĐT ngày 02/11/2023 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính giải trình về Đề xuất dự án sử dụng vốn vay ODA đối với dự án xây dựng Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội - Hoàng Mai, hiện Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với UBND Thành phố để tổng hợp, thống nhất trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 3-4/2024. Theo kế hoạch tiến độ công tác chuẩn bị đầu tư, sau khi Đề xuất dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND Thành phố trình Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư, dự kiến chủ trương đầu tư được Quốc hội phê duyệt trong năm 2025, do vậy tiến độ thực hiện hợp phần 3 sẽ được thực hiện trong năm 2025 (sau khi Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư) và hoàn thành vào năm 2027.</i> <i>Các lý do về việc điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật như trên là phù hợp với thực tế. Nhà tài trợ EU (ủy quyền cho AFD) đã có văn bản ngày 23/02/2024 đồng ý gia hạn khoản viện trợ không hoàn lại của EU để thực hiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật đến 31/12/2027. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện thủ tục ký kết Thỏa ước viện trợ không hoàn lại giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư và AFD, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã lấy ý kiến các cơ quan (Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, UBND Thành phố) và đã tổng hợp vào văn bản số 1014/BKHĐT-KTĐN ngày 06/02/2024 gửi Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt và ký Thỏa ước viện trợ cho Dự án Hỗ trợ kỹ thuật (trong đó thống nhất thời hạn thực hiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật đến 31/12/2027)".</i> <i>Với các lý do nêu trên, nội dung đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án HTKT tuyến 3.2 là phù hợp với tình hình triển khai hiện tại, đã được Nhà tài trợ chấp thuận và các Bộ ngành liên quan đồng thuận trong quá trình hoàn thiện thủ tục ký Thỏa ước viện trợ cho Dự án Hỗ trợ kỹ thuật.</i>
		Làm rõ sự phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 89 Luật Đầu tư công khi	Theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
		dự kiến Về gia hạn thời gian thực hiện Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố	<i>tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó”.</i> Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố; quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công, như sau: - Tổng nguồn vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 của UBND thành phố Hà Nội được Quốc hội thông qua và Thủ tướng Chính phủ giao là: 339.326 tỷ đồng. Như vậy, số vốn tối đa được chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công là khoảng 67.865 tỷ đồng (không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn trước). - Theo kết quả rà soát đến nay, số vốn cần chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 các dự án của UBND thành phố Hà Nội khoảng 67.164 tỷ đồng, trong đó: (i) các dự án sử dụng vốn vay ODA bao gồm cả dự án tuyến HTKT tuyến 3.1 và Dự án HTKT tuyến 3.2 khoảng 26.409 tỷ đồng; (ii) các dự án đầu tư khác khoảng 40.756 tỷ đồng. Như vậy, việc tiếp tục cân đối, bố trí vốn cho Dự án sau năm 2025 có thể đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công.
		Về thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) của Dự án HTKT tuyến 3.2.	Trên cơ sở Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc phê duyệt Văn kiện Dự án HTKT tuyến 3.2, Ban đã có Tờ trình số 21/TTr-ĐSĐT-QLTHDA3 ngày 09/12/2023 trình UBND Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, thẩm định phê duyệt KHLCNT Dự án HTKT tuyến 3.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 357/KHĐT-KTĐN ngày 22/01/2024 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin hướng dẫn thủ tục liên quan đến phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trong đó nêu: “<i>Theo quy định của pháp luật hiện hành việc tổ chức thẩm định và phân định thẩm quyền phê duyệt KHLCNT không xác định cụ thể đơn vị, cá nhân cụ thể đối với Dự án HTKT tuyến 3.2, đề nghị Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng</i>

TT	Tên dự án	Ý kiến thẩm tra của Ban Đô thị HĐND Thành phố	Báo cáo giải trình, bổ sung làm rõ của UBND Thành phố
			dẫn. ". Ngày 15/3/2024, Cục Quản lý đấu thầu - Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 491/QLĐT-CS ngày 15/03/2024, hướng dẫn: "...trường hợp Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội là người quyết định đầu tư (phê duyệt) dự án Hỗ trợ kỹ thuật "Chuẩn bị dự án đầu tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho đường sắt đô thị" thì <u>Hội đồng nhân dân thành phố chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu hoặc ủy quyền cho chủ đầu tư, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu</u>. Trong trường hợp này, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội hoặc chủ đầu tư, cơ quan, đơn vị được ủy quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổ chức thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước khi phê duyệt theo quy định tại khoản 3 Điều 40 Luật đấu thầu năm 2023".
		<u>Kiến nghị:</u>	1- Chấp thuận Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật "Chuẩn bị dự án đầu tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho đường sắt đô thị" sử dụng vốn ODA không hoàn lại của ADB và EU. 2- Đối với thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) của Dự án HTKT tuyến 3.2: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ủy quyền hoặc giao cho UBND Thành phố phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.